

## Chương Mười Bốn

### Mọi Con Đường Dẫn Tới Tù Ngục

Hai năm trôi qua... Thu Vân đã đi tù Nam ra Bắc, từ Bắc trở về Nam, viếng gần 500 trại tù ở khắp nơi, nhưng vẫn không tìm ra tung tích của Vân Trường! Bao nhiêu tiền bạc và đồ đạc trong nhà nàng cũng đã bán dần để dùng vào việc di chuyển và hối lộ các cơ quan Cộng sản, nhờ họ cho biết tin tức về con trai mình.

Nhưng nhà tù Cộng Sản không có tổ chức, không có danh sách tù nhân, không có qui chế ra tòa, cũng không nói rõ tội trạng khi bị vào tù. Bất cứ cán bộ Cộng sản nào cũng có quyền bắt dân miền Nam với lý do hồ đồ là «thành phần Mỹ Ngụy». Mà nguyên nhân chính là vì họ muốn chiếm nhà, đoạt của, nên bắt người một cách bừa bãi. Người dân không có quyền khiếu nại. Và lại dù muốn khiếu nại chính quyền Cộng Sản cũng không biết thân nhân mình bị giam ở đâu? Thành ra quyền sanh sát tù nhân trong tay những tên «Giám Đốc nhà ngục», mà chúng gọi là «Quản Giáo trại cải tạo». Những nạn nhân nào may mắn liên lạc được với gia đình, đem tiền hối lộ tên Quản Giáo thì đỡ bị hành hạ, có khi còn được trả tự do, nếu số tiền hối lộ có thể đổi được người tù.

Nạn hối lộ hết sức trầm trọng, chưa từng xảy ra trong xã hội Việt Nam hay nước khác. Cũng vì chính phủ Cộng sản đặt ra những điều lệ khắt khe, mà quyền hành trong tay cán bộ Đảng vốn nghèo đói than tàn. Ví như Thu Vân muốn rời Saigon đi đến tỉnh nào, mỗi lần đều phải có giấy phép. Muốn có giấy phép nàng phải hối lộ cán bộ xã cấp giấy. Đi đến đâu mỗi lần gặp lính Cộng xét giấy phải hối lộ mới không bị bắt. Tới nhà ngục muốn hỏi thăm tin tức con, phải hối lộ từ lính gác cổng đến các cấp cai quản nhỏ lớn của nhà tù v.v...

Các hãng xưởng, các xí nghiệp công tư vẫn đóng cửa, vì chuyên viên, kỹ sư, đều bị tù. Thợ thuyền và cán bộ cộng sản không đủ khả năng điều khiển các xí nghiệp với máy móc tối tân. Thành ra các ngành sản xuất đều ngưng hoạt động. Nền kinh tế trong nước hoàn toàn suy sụp, không khác gì một người thoi thóp sắp chết. Miền Nam là xứ nông nghiệp, đồng ruộng phì nhiêu, mệnh mông. Thế mà từ khi chính quyền Cộng Sản chiếm miền Nam, dù rằng miền quê không còn chiến tranh, nhưng mức sản xuất gạo thật yếu kém.

Hôm ấy Thu Vân trở về Mỹ Tho có ý muốn viếng mồ cha mẹ. Lúc nàng bước xuống xe đò chợt trông thấy người cai trường thuê trước ngồi bên lề đường bán giỏ tre, cùng với một người đàn ông lạ mặt. Gặp nàng ông ta mừng rỡ chào hỏi và giới thiệu người bên cạnh ông ta là anh ruột. Thu Vân nhớ mấy năm trước ông ta có kể với nàng: «*Ông về quê làm ruộng với anh ruột*». Nàng thắc mắc hỏi:

- Hai ông đã bỏ nghề làm ruộng rồi sao?
- Thưa cô, ngày xưa người nông dân thuê ruộng của điền chủ cày cấy trồng trọt tự do, mỗi năm chỉ phải trả tiền thuê đất. Dù thời ấy điền chủ có bóc lột thế mấy, nông dân cũng còn chút huê lợi để sống. Luá gạo cây trái rau cải trồng trên đất thuê, nông dân muốn ăn muốn bán tùy ý. Cho nên vào thời đại trước nông dân dù nghèo vẫn sống được. Từ khi chính phủ Cộng sản cai trị, đất ruộng thuộc Đảng nhà nước, ai muốn trồng trọt bao nhiêu mẫu cũng được cung cấp mà không phải trả tiền thuê. Nhiều gia đình nông dân quá ham, ra sức trồng trọt thật nhiều. Chẳng ngờ đến ngày lúa chín, lúc vừa gặt xong, nhà nước đem xe tới chở đi hết, không chừa lại một chút gì cho người làm ruộng! Ở miền quê nhà nào cũng có trồng vài luống rau, năm ba cây ăn trái, nuôi một vài súc vật như heo, gà, vịt... Ngày nay bất cứ thứ gì cũng thuộc nhà nước! Người nông dân không có quyền ăn lúa rau trái mình trồng, không được ăn gà vịt mình nuôi, ngay cả con gà đẻ bao nhiêu trứng cũng thuộc sở hữu của nhà nước và bị kiểm soát. Kể nào lên lúc cất giấu những thứ mình sản xuất cũng bị vào tù. Cho nên đời sống nông dân bây giờ nghèo đói khổ khổ vô cùng.

Thu Vân nhíu mày hỏi:

- Như vậy ngày nay người nông dân đều bỏ nghề làm ruộng hết cả sao?

Người cai trường cười chua chát:

- Đương nhiên là không ai muốn làm ruộng nữa! Nhưng khổ nỗi vì lúc đầu không ai biết bị nhà nước lường gạt, người nào cũng tới xã xin cấp đất, ký giấy làm ruộng. Chẳng ai ngờ giấy ấy là giấy nợ làm công. Họ bắt buộc mình phải cày cấy trồng trọt trên phần đất đã lãnh, nếu không làm sẽ bị vào tù. Vì sợ ngồi tù nông dân phải làm việc không công cho Đảng nhà nước. Tất nhiên sức thu lợi phải kém, vì làm mà không được hưởng thì không ai đem sức để làm?

Thu Vân nghĩ thầm, «*Té ra giới nào cũng bị Cộng Sản lường gạt! Giờ đây giai cấp nông dân đã rõ bộ mặt thật của Cộng Sản thì đã muộn rồi! Thiên đường hứa hẹn của lão Hồ cho họ đã sụp đổ rồi! Người nghèo trong chế độ Cộng sản đã mở mắt ra rồi!*».

Nàng hỏi:

- Vậy ông và anh của ông không làm ruộng hay sao mà lại ngồi đây bán giò?
- Như tôi đã nói với cô lúc nãy. Những ai đã lỡ lãnh đất thì phải làm. Chúng tôi vừa gặt lúa xong, xe nhà nước chở đi hết rồi, chúng tôi mới đi vào rừng đốn tre mang về nhà đan giỏ đem ra bán để kiếm chút tiền sống qua ngày. May mà xứ mình tre mọc thành rừng, nhà nước còn để yên.

Thu Vân thở dài ngẫm nghĩ: «*Thứ chi nhà nước cũng cướp lấy, nhưng rồi quốc gia vẫn nghèo. Vậy tài sản cướp được chạy vào đâu? Chắc chắn là vào túi riêng của những đảng viên cao cấp!*»

Người cai trường vụt bước tới bên nàng, rí nhỏ vào tai:

- Có lẽ chúng tôi sẽ trốn đi ngoại quốc. Ở đây không biết lúc nào vào tù, mà kéo dài kiếp sống trâu ngựa không công cho nhà nước, chẳng thà chết trên biển cả cũng không uất ức.

Thu Vân không ngạc nhiên trước quyết định bỏ nước ra đi của ông Cai trường. Ngày nay thế giới bên ngoài đã hiểu vì sao thành phần trốn Cộng sản có cả giới nông dân và thợ thuyền. Sự ra đi của họ là nhân chứng hùng hồn nhất cho các quốc gia nghèo trên thế giới còn mơ ước thiên đường Mác Xít. Nàng giả vờ hỏi:

- Ông thích bỏ quê hương ra đi sao?
- Tôi nghĩ, không có một dân tộc nào trên thế giới thích lìa quê hương của mình. Và tôi tin những người Việt Nam đang sống ở xứ người hẳn đau lòng nhớ nhà nhớ nước.

Ngừng một lúc, đôi mắt ông mơ màng nhìn phương trời xa, nói nhẹ:

- Nếu bây giờ tôi nghe trong nước có kháng chiến quân nổi dậy tôi sẽ bỏ ý định ra đi. Cô biết không, dân mình bây giờ ai cũng mong có chiến tranh trở lại. Mỗi lần nghe tiếng súng nổ, người dân xôn xao là người Mỹ trở lại. Chưa có lần nào người dân nghe tiếng súng mà mừng rỡ tưởng như cứu tinh đã đến.

Câu nói của người cai trường khiến Thu Vân rơi rơi nước mắt. Đáy lòng nàng chợt dâng lên tiếng kêu thầm thiết.. «*Tội nghiệp cho dân tôi! Đâu có dân tộc nào trên thế giới mơ ước chiến tranh? Lẽ đâu sau ba mươi năm chinh chiến dân Việt Nam lại mơ ước sống trong cảnh đạn rơi, bom nổ? Chẳng qua Hoà Bình người ta tặng cho dân tôi là những cái gong tròng vào cổ có kẹp lưỡi liềm và búa, thờ mệnh không được, nhúc nhích sẽ bị đứt cổ, có mệnh mà không thể nói, không thể kêu la, cũng không dám rên rỉ, chỉ còn đôi tai lắng nghe để mơ ước tiếng súng giải thoát!* ».

Bỗng dưng thấy nàng khóc, người cai trường lo lắng hỏi:

- Tôi đã nói lời gì khiến cô buồn chăng? Xin tha lỗi cho tôi!

Thu Vân lắc đầu, chùi nước mắt, rồi mở ví lấy tiền đưa cho ông cai trường:

- Tôi có ít tiền biếu ông.

Người cai trường từ chối:

- Lần này tôi không thể chấp nhận lòng tốt của cô. Vì bây giờ chắc ai cũng nghèo đói như nhau.
- Ông nói đúng! Bây giờ tôi không còn gì nữa! Nhưng ông cứ nhận số tiền này và bán cho tôi cái giỏ.

Người cai trường nghe nàng nói muốn cái giỏ, liền vui vẻ nhận tiền và chọn giỏ đẹp nhất trao cho Thu Vân.

Thu Vân chào từ giã anh em người cai trường và đón xe đi đến nghĩa trang cạnh nhà thờ tỉnh lỵ. Nào ngờ lúc tới nơi nghĩa trang không thấy, mồ mả đều bị đào xới và hiện tại người ta đang xây nhà.

Nàng vào nhà thờ tìm Cha xứ thuê trước nhưng không gặp, chỉ gặp người làm vườn. Ông ta cho biết Cha xứ đã bị chính phủ Cộng sản bắt. Hiện nhà thờ do một Cha khác, người của chính phủ, cai quản. Còn nghĩa trang thì chính phủ dẹp bỏ. Cán binh cộng sản đua nhau tới đập mồ mả lấy gạch đá về xây nhà họ. Họ còn moi cả xác chết để tìm kiếm nữ trang và cả răng vàng người chết. Thu Vân nghe qua đầu óc choáng váng, tưởng như cơn nôn mưa trào lên. Nàng từ giã người làm vườn với tâm hồn xáo động. Nàng tự nhủ: «*Mồ của mẹ nàng nơi nghĩa trang bọn Cộng sản còn đào xới vứt đi, thì mồ cha nàng ngay trong khu vườn nhà nàng chắc tên Cộng Sản chiếm nhà đã phá dẹp lâu rồi! Thật chưa có thời đại nào bi thảm như vậy! Người sống phập phồng lo sợ, không biết chết lúc nào? Người chết hồn bay vật vờ, không biết mồ mả mình nơi đâu?*»

Trong lòng cực kỳ buồn bã, Thu Vân đi lang thang trên đường một lúc chợt nhớ đến vợ chồng Lý Châu, hai người bạn đã cho nàng nghỉ đêm ở khách sạn Cần Thơ độ nào. Nàng còn nhớ bà chủ quán cà phê cạnh

khách sạn của Châu cho biết: “sau khi khách sạn bị chính phủ tịch thu hai vợ chồng về Mỹ Tho sống với cha mẹ.” Nàng nhớ rõ địa chỉ nhà cha mẹ Châu và cũng may từ nhà thờ đến đó không xa, nàng lội bộ một lúc đến nơi.

Nhìn vào cổng rào, Thu Vân thấy một người đàn ông trên 60 đang lom khom xới đất trong vườn. Nàng cao giọng hỏi:

- Thừa cụ! Nhà này có phải là nhà của cụ Lý, thân sinh anh Lý Châu?

Người đàn ông quay mặt nhìn nàng bằng ánh mắt buồn thiu, chầm rãi hỏi:

- Cô tìm con tôi có việc gì?

Thu Vân mừng rỡ:

- Vậy ra bác là thân sinh anh Châu? Thừa bác, cháu là bạn học anh ấy. Cháu là con gái ông Trần Văn.

Người đàn ông nghe nàng nói vội vàng mở cửa cho nàng vào nhà. Ông chạy vào trong rửa tay và trở ra ngồi đối diện với nàng trong phòng khách, rồi hỏi:

- Gia đình cô bình an chứ?

- Chắc bác cũng biết vụ cha cháu bị xử tử tại phiên tòa nhân dân của bọn Cộng sản sau ngày nước mắt?

- Vâng, tôi có biết điều này. Nhưng ngoài ông Hiệu Trưởng gặp nạn, gia đình cô chắc thoát nạn chứ?

- Cháu chỉ có cha và thằng con. Cha chết, thằng con mất tích. Hiện cháu sống một mình.

- Thế còn chồng cô?

Thu Vân cúi mặt đáp nhỏ:

- Anh ấy cũng chết rồi!

Ông Lý nhìn Thu Vân bằng ánh mắt xót xa thương cảm. Ông ngồi lặng một lúc mới hỏi:

- Cô tìm con tôi có việc chi?

- Cháu chỉ muốn thăm anh chị ấy và biếu ít trái cây.

Nàng nói vừa đứng lên trao giỏ trái cây và bó hoa cho chủ nhà và nói thêm:

- Nếu anh chị ấy vắng nhà, xin bác nhận dùm.

Ông Lý không nhận các thứ nàng trao, nói giọng nghẹn ngào:

- Con tôi đã chết rồi!

Câu nói của ông Lý không khác gì tiếng sét đánh ngang tai, khiến Thu Vân bủn rủn tay chân làm giỏ cây rơi xuống đất, văng đổ tứ tung. Chủ nhà cúi xuống nhặt các thứ bỏ vào giỏ, trong khi Thu Vân còn đứng chết lặng một chỗ. Một lúc sau nàng mới hỏi bằng giọng run run:

- Cộng sản cướp nhà rồi giết anh ấy nữa sao? Còn chị ấy?

- Vợ nó cũng chết rồi!

Thu Vân kêu lên như để phản đối một sự thật:

- Không! Không thể như thế được!

- Chúng nó không bị cộng sản giết, nhưng suy cho cùng con tôi cũng vì Cộng sản mà chết.

Không để Thu Vân thắc mắc lâu hơn, ông Lý dàu dàu kể:

- Sau khi khách sạn bị nhà nước tịch thu, vợ chồng Châu về đây sống với vợ chồng tôi. Một năm sau có người rủ hai vợ chồng nó trốn đi ngoại quốc. Chúng phải trả hai mươi lượng vàng và đi chuyến tàu từ Rạch Giá. Nghe nói vất vả lắm đoàn người mới thoát khỏi vòng lưới kiểm soát của bọn Cộng. Hôm ấy đã ba ngày, trên thuyền không còn thức ăn nước uống, bỗng có chiếc tàu từ xa chạy tới. Mọi người mừng rỡ tưởng có cứu tinh. Chẳng ngờ đó là tàu cướp của Thái. Chúng tràn lên tàu lấy hết tiền bạc nữ trang của mọi người và bắt theo tất cả đàn bà và con gái. Châu thấy vợ bị bọn cướp bắt mà không cứu được nên tuyệt vọng nhảy xuống biển tự tử.<sup>1</sup> Vợ nó thấy chồng tự tử cũng muốn chết theo chồng, nhưng bị bọn cướp giữ chặt. Lúc sau chúng đưa đàn bà con gái đến hải đảo gần đó thay phiên nhau hãm hiếp. Vợ Châu thừa lúc bọn ấy không lưu ý, đập đầu vào đá tự tử. Trong số nạn nhân bị bắt sau này được cảnh sát Thái Lan giải thoát, mới tường thuật nội vụ... Người đi cùng tàu quen biết với Châu sau khi định cư ở Pháp có biên thư cho tôi kể rõ về cái chết của vợ chồng Châu. Vợ tôi phần đau tim, phần rầu rĩ khi hay tin con trai và con dâu chết thảm, nên bệnh nặng và chết ba tháng sau đó.

Thu Vân nghẹn ngào:

- Chúa ơi! Xin Chúa hãy buông tha dân tộc con! Vì sao dân nước con cứ phải chịu hoạn nạn này đến hoạn nạn khác?

---

<sup>1</sup> Chuyện có thật và gây nhiều xúc động trong cộng đồng VN

Nàng ôm mặt sụt sùi khóc một lúc ngẩng mặt lên kể cho ông Lý nghe về Lan Mai:

- Cháu có người bạn thân, chồng làm cảnh sát bị Cộng sản bắt vào tù, nhà cửa tài sản đều bị tịch thu. Chị ấy và hai con đến sống nhờ nơi nhà cháu. Tám tháng sau chị nghe tin chồng bị giam ở trại tù “suối máu” thuộc tỉnh Biên Hoà. Chị đến thăm nhưng không được gặp mặt chồng. Vài tháng sau hay tin chồng chết vì bị nhốt trong thùng chứa xăng dưới trời nắng quá nóng, bị ngộp thở mà chết từ từ.
- Tôi nghe nói trại tù ấy hình phạt tra tấn tù nhân dã man lắm.
- Đúng vậy! Cháu nghe kể, tù nhân mỗi ngày phải làm tờ khai tội. Người nào không khai được nhiều sẽ bị nhốt vào thùng chứa xăng. Có người quá sợ hình phạt này phải tưởng tượng ra tội lỗi của mình để khai ra mỗi ngày một tội mới. Nhưng khai tội nhiều thì bị hình phạt, không khai thì bị tra tấn. Rất cuộc tù nhân đều bị hành hạ dã man mà chết.

Ông Lý tức giận:

- Chỉ vì muốn có cơ cướp nhà giết của mà cưỡng chế hành hạ người buộc khai tội lỗi.

Thu Vân kể tiếp về Lan Mai:

- Chồng chết trong nhà ngục không lâu, bạn của cháu được người bạn của chồng giúp đỡ chị cùng với hai con gái lên tàu trốn đi. Đến hải phận Thái Lan tàu gặp thuyền cướp, hai con gái bị cướp bắt bán cho nhà mãi dâm ở Bangkok. Sau đó nhờ có người Mỹ làm trong Ủy Hội tị nạn quốc tế đưa cảnh sát Thái Lan đến giải cứu. Hiện nay chị bạn cháu và hai con gái định cư ở Mỹ, nhưng một cô phải vào nhà thương điên vì quá hãi hùng thời gian bị cướp bắt.<sup>2</sup>

Kể đến đó Thu Vân không khỏi thương nhớ bạn và hai cô gái Mỹ và Liên. Nước mắt nàng rơi lã tả...

Lan Mai và hai con gái sống với nàng hai năm, thương yêu như ruột thịt. Nhờ có bạn mà Thu Vân qua cơn khủng hoảng tinh thần, có nghị lực để sống mà đi tìm Vân Trường. Lan Mai đã chăm sóc nàng không khác gì người mẹ lo cho con. Hôm Lan Mai đi có rữ Thu Vân đi cùng, song nàng từ chối và quyết ở lại cho đến ngày tìm được tung tích con. Lan Mai đành từ giã Thu Vân đi tìm chân trời tự do. Chẳng ngờ cõi tự do vẫn có những con người tàn nhẫn! Càng nhớ đến bạn, nước mắt Thu Vân rơi rơi nhiều hơn. Ông Lý thấy Thu Vân mãi khóc, ông cũng động lòng nhớ đến cái chết của con trai và con dâu, nước mắt ông ứa ra.

Một lúc sau, Thu Vân cố nén cơn cảm xúc, đứng lên giã từ chủ nhà, trao giỏ trái cây và bó hoa cho chủ nhà và nói:

- Xin bác hãy nhận món quà nhỏ mọn này thay cho anh chị Châu. Cháu mang nặng ân tình với anh chị ấy mà không có dịp trả, cháu thật buồn!

Ông Lý sợ nàng buồn lòng nên nhận các thứ nàng tặng.

Thu Vân rời nhà của thân sinh Châu với cõi lòng nặng trĩu. May mà nàng không có nhiều bạn bè, không giao tiếp nhiều người, nên không phải nghe hoài những thảm cảnh!

Mỹ Tho là thành phố nhỏ, từ đó đến bến xe đò không xa, Thu Vân lững thững đi bộ. Khoảng đường này cứ vài thước có một đồng rác. Ruồi nặng bay đen nghịt. Nhưng số trẻ con bươi rác đồng đảo không khác gì ruồi! Chúng tranh nhau lượm những chai không, lon sữa, chai nước ngọt, bao nylon...v...v... Những thứ chúng có thể bán được để kiếm ít tiền. Đảng và cán bộ Cộng sản nghèo có thể cướp của dân. Chớ dân nghèo thì chỉ có cách lượm rác để sống! Ở Saigon Thu Vân đã chứng kiến cảnh này. Hai năm qua đi từ Saigon ra Hanoi, đâu đâu nàng cũng thấy trẻ con sống bám víu về nghề rác. Có lần nàng hỏi thăm gia cảnh hai đứa bé lượm rác. Chúng kể: “*Mẹ chết, cha chúng là Thiếu tá chế độ cũ bị ở tù, nhà bị tịch thu, Cộng sản quăng chúng ra đường. Từ đó chúng phải sống bằng nghề lượm rác và ngủ ở đầu đường xó chợ*”. Thu Vân không ngăn được cảm xúc khi nghe gia cảnh chúng. Nàng tặng cho chúng ít tiền, rồi từ đó không dám nhìn cảnh khốn khổ của những đứa trẻ lượm rác.

Bữa nay trong lòng đang bị thương vì hay tin hai người bạn đã chết, đôi chân Thu Vân bước thẫn thờ trên đường như kẻ không hồn. Mắt nàng trông thấy người và ruồi bu quanh đồng rác, mà thần trí mơ mỏ không biết mình còn sống hay đã chết? Và con đường nàng đang đi thuộc cõi trần gian hay địa ngục?

---

<sup>2</sup> Theo thống kê, kể từ 1976 đến 1986 có trên 6000 đàn bà con gái VN bị cướp Thái bắt bán cho nhà mãi dâm ở Bangkok. Mặc dù Ủy Ban cứu trợ tị nạn quốc tế và các cơ quan từ thiện tìm cách giải cứu, vẫn chưa tìm ra.



\*\*\*\*\*

Ohio ngày...

Em thương mến,

Chiều nay một chiều cuối năm, trời vô cùng lạnh lẽo, tuyết rơi không ngưng. Trời buồn! Nhưng có lẽ tâm sự người Việt tị nạn còn buồn hơn cảnh mưa rơi tuyết đổ! Địa cầu này có ai hiểu được nỗi lòng của một dân tộc mất nước không?

Thế giới tự do đã đưa hai tay đón nhận người Việt tị nạn, cho hưởng cuộc đời ấm no tiện nghi. Nhưng vật chất đầy đủ mà tinh thần của những kẻ ăn nhờ ở đậu, sống nương tựa vào tình thương của người, nào có hãnh diện gì? Làm sao có được hạnh phúc?

Cái khổ của đồng bào tị nạn hiện tại là cái khổ của đứa trẻ thất lạc mẹ cha, sống nương thân nơi gia đình giàu có, ngày ngày ngóng trông hy vọng tìm gặp cha mẹ, để được trở về sống trong mái nhà thân thuộc cũ. Dù biết rằng nhà của cha mẹ chúng nghèo, chúng cũng ao ước trở về sống trong túp lều thương yêu đó.

Em ơi! Ngày nay chị sống ở xứ người vật chất có đầy đủ, mà tinh thần vẫn khổ. Mơ ước của chị, mà cũng có lẽ mơ ước của đồng bào tị nạn là được về sống trên quê hương mình. Đương nhiên là quê hương thuở trước, không có chủ nghĩa Mác-xít, không có những bộ mặt Cộng sản tham tàn.

Nhưng mơ ước chỉ là mơ ước thôi! Làm sao có được chiếc đũa thần để biến thiên đường Cộng sản VN thành cõi tự do của quả địa cầu? Để chị cùng em và đồng bào đang sống rải rác khắp năm châu thế giới có thể quay về giang san của chúng ta, mảnh đất mà tổ tiên ta đã gây dựng mấy ngàn năm xưa?

Em ơi, đêm nào chị cũng nằm mơ thấy em và Vân Trường, lúc tỉnh dậy mới biết là mộng, lòng buồn thương nhớ em khôn xiết! Chị nguyện cầu cho hai mẹ con em sớm gặp nhau và luôn được Chúa che chở.

Chị và hai con vẫn mạnh. Liên nay đã rời nhà thương, bệnh thần kinh đã khỏi hẳn.

Cùng với thư này chị chuyển qua ngân hàng cho em số bạc US\$300. Hy vọng em sớm nhận được.

Thân ái.

Bạn của em. Lan Mai.

Thu Vân đọc xong thư của bạn lòng buồn vời vợi. Nàng ở lại với nhiều thống khổ, mà người bỏ nước ra đi cũng đâu vui về gì? Đâu có dân tộc nào không có lòng hoài hương? Đâu có dân tộc nào hãnh diện vì sống nhờ sự giúp đỡ của dân tộc khác? Đâu có dân tộc nào không đau đớn tủi nhục vì mất nước? Nàng hiểu được tâm sự của bạn và của một triệu người tị nạn hiện sống rải rác khắp hoàn cầu. Nhưng thế giới tự do có ai hiểu được tâm sự họ không? Có lẽ ai cũng cho rằng vật chất đã đem hạnh phúc cho người tị nạn!

Thấy cuối thư bạn báo tin có chuyển tiền cho mình, Thu Vân vừa cảm động vừa đau lòng. Bạn nàng chắc phải sống cần kiệm mới có tiền gửi cho nàng. Nhưng sự thật Thu Vân nào có hưởng được bao nhiêu? Lần đầu Lan Mai gửi cho nàng thùng quà 5kg, gồm quần áo hàng vải thuốc men v.v... Nàng ra bưu điện nhận quà phải đóng thuế cho nhà nước gần bằng giá trị thùng quà. Thu Vân không tiền đóng thuế, nhà nước tịch thu luôn!

Nàng thư cho Lan Mai dặn bạn đừng gửi quà cho nàng, vì nàng không tiền đóng thuế. Lan Mai gửi qua ngân hàng 200 mỹ kim. Theo hối xuất chợ đến lúc ấy là 40 ngàn tiền VN, hối xuất chính thức là 10 ngàn. Đã vậy nhà nước chỉ cho nàng lãnh 2 ngàn. Số tiền còn lại nhà nước giữ dùm đến khi nào trong nhà có đám cưới đám tang mới được lãnh. Dĩ nhiên số tiền ấy Thu Vân cũng bị mất luôn! Tóm lại đồ đạc của người thân từ ngoại quốc gửi về, nhà nước Cộng sản đánh thuế thật cao để dân không thể lãnh được. Tiền mặc nhà nước giữ dùm. Đây là hình thức cướp của tước đoạt nhất của chính quyền Cộng sản! Vì dân miền Nam bây giờ đã bị

cướp sạch tài sản rồi, họ không còn gì cướp, nên chính quyền Cộng sản phải tính cách giết của người bên ngoài.<sup>3</sup>

Ngày nay khu chợ trời bán toàn hàng hoá từ Âu Mỹ, Canada, Úc... do đồng bào các nơi gửi về cho thân nhân họ. Đảng nhà nước dùng cách đánh thuế để đoạt phần của này bán ra. Một phần lọt vào túi riêng của cán bộ, một phần bỏ vào quỹ để cứu vãn nền kinh tế trong xứ. Dĩ nhiên khách mua hàng chỉ cán bộ cao cấp mới có tiền mua và còn có người Nga và một vài dân của nước Cộng sản Đông Âu. Những người này rất thích sản phẩm của thế giới tự do, mà họ không mua được trong xứ họ. Saigon bây giờ không có người Mỹ, mà đâu đâu cũng có người Nga. Họ hà hiếp dân bản xứ không khác gì thuộc địa đối với dân nô lệ.<sup>4</sup>

Hồ chí Minh gây chiến tranh với lý do chống người ngoại quốc để đem nền độc lập thật sự trong nước. Nhưng ngày nay dân chúng hai miền Nam Bắc đều thấy chính quyền Cộng Sản làm nô lệ cho Nga! Nước Việt Nam y như là thuộc địa của Nga. Bây giờ Cộng Sản Việt Nam không còn chiến lược nào để lừa phỉnh nhân dân nữa. Chiếc mặt nạ đã rớt ra, cho dù trẻ con cũng thấy được bộ mặt gian tham của chúng!

\*\*\*\*\*

Đang khi Thu Vân đọc thư bạn và nghĩ ngợi vẫn vợ, bỗng nghe tiếng chó sủa thật gần. Thường đêm, mỗi khi nghe tiếng chó sủa hay tiếng chân người bên ngoài, dân chúng kinh sợ lắm. Vì Cộng sản hay bắt dân về đêm để hàng xóm không hay biết. Bởi thế mà khi mặt trời vừa lặn, người dân bắt đầu sống trong lo sợ hãi hùng. Họ không có được giấc ngủ yên lành của loài người. Đối với họ, trời đêm không khác gì con thú khổng lồ có nhiều nanh vuốt, lúc nào cũng nhe răng chực sẵn để ăn thịt người xấu số!

Thu Vân tắt đèn ngồi lặng yên trên giường, tai lắng nghe những động tĩnh bên ngoài... Bỗng nàng nghe như có tiếng chân chạy trong sân nhà nàng? Toàn thân Thu Vân run lên vì sợ, tim đập thình thịch như tiếng trống. Thình lình có tiếng gõ cửa thật nhẹ và tiếng gọi khẽ:

- Thu Vân! Vân Trường!

Có người gọi tên nàng và gọi cả tên Vân Trường? Ai? Ai quen biết mẹ con nàng mà tới đây gọi cửa? Thu Vân vừa lo sợ vừa thắc mắc, tuột xuống giường, đi thật nhẹ ra cửa.

Người bên ngoài hình như trong tình trạng khẩn trương nên đập cửa dồn dập, nhưng không dám gọi lớn:

- Thu Vân! Vân Trường!

Lần này Thu Vân nghe rõ giọng nói của người bên ngoài, nàng run lên vì xúc động, hấp tấp mở cửa ra. Một người len vào khép cửa rồi khoá nhanh lại. Thu Vân kêu lên bằng giọng ghen ngào:

- Duy Quang!

Trong nhà không cháy đèn, song chàng cũng biết rõ trên mặt nàng ướt lệ, chàng dang hai tay đón nàng vào lòng. Cùng một giọng xúc động như nàng, chàng gọi:

- Thu Vân!

Đã ba năm rồi họ không gặp, bao nhiêu tâm sự cần phải nói với nhau. Nhưng giây phút hội ngộ quá bất chợt khiến cả hai bồi hồi cảm xúc, không nói được lời gì ngoài một lần gọi tên! Một lúc thật lâu, chàng buông nàng ra, hỏi:

- Vân Trường đâu?

Thu Vân chưa kịp trả lời đã nghe tiếng chân nhiều người chạy vào sân và tiếp theo là tiếng đập cửa la lớn:

- Mở cửa cho ban an ninh khám xét!

Trong bóng tối Thu Vân không trông rõ gương mặt biến sắc của Duy Quang, song nàng cũng đo lường được mức kinh động của chàng qua giọng nói:

---

<sup>3</sup> Theo tài liệu của một ký giả Canada: vào thời này, hàng năm Cộng Sản VN thu được trên 500 triệu Mỹ Kim trong vụ chuyển tiền của người tị nạn ở các nơi gửi về cho thân nhân.

<sup>4</sup> Người bình dân VN vì không phân biệt được các giống dân da trắng, nên tất cả người da trắng họ đều gọi là người Mỹ. Và để phân biệt người Nga hiện tại với người Mỹ lúc trước, họ gọi Nga là Mỹ no money (Mỹ không tiền). Cũng vì người Nga nghèo lắm, hay đi xe quýt, ăn quýt, lại ỷ thế cường quốc hung hăng với dân.

- Chúng đã tới nơi rồi! Chúa ơi! Con đã tuyệt lộ rồi!

Thu Vân đẩy chàng vào buồng ngủ, nói khẽ:

- Cha thay quần áo, lên giường giả vờ ngủ. Mọi việc để em lo liệu. Quần áo ngủ của Cha vẫn để trong tủ. Cũng nhờ lúc trước Duy Quang tới nhà dạy Anh-Pháp ngữ cho Vân Trường và thỉnh thoảng nghỉ đêm lại đây, nên quần áo chàng có sẵn.

Thu Vân đi về phía cửa, giả vờ hỏi:

- Ai gọi cửa? Có việc gì?  
- Mở cửa cho ban an ninh khám xét!  
- Trong nhà không có ai, ngoài...hai vợ chồng tôi...

Nàng cố ý nói cù cửa để Duy Quang kịp thay y phục. Một tên bên ngoài bực tức chửi thề:

- ĐM. mở cửa mau! Mày nói làng nhàng, ông bắn bỏ mẹ!

Thu Vân không dám chậm trễ, bật đèn sáng lên và mở ban hai cánh cửa. Ba tên lính Cộng vũ trang cùng với tên công an uà vào. Thu Vân nói:

- Trong nhà chỉ có chồng tôi đau nằm trong buồng.

Tên công an ra lệnh cho bọn lính:

- Chúng bay chia nhau lục soát trong nhà này!

Ba tên lính xông vào trong. Tên công an chụp tay Thu Vân đẩy tới, hỏi:

- Chồng mày đâu?

Nàng hướng dẫn tên nọ vào buồng ngủ và bật đèn lên. Duy Quang mở mắt ra và lồm cồm ngồi dậy. Thu Vân hết sức mừng rỡ vì chàng đã thay đổi quần áo. Nàng giả vờ nói:

- Anh đau bệnh hãy nằm yên. Các ông đây chỉ xét nhà mình, chứ không việc gì đâu!

Duy Quang nằm trở xuống. Tên công an giật cái chặn Duy Quang đang đắp, gằn giọng hỏi:

- Mày đang bệnh thật chứ? Mày tên gì?

Thu Vân đáp thay:

- Chồng tôi bị bệnh mà. Tên chàng là Lê Thy.

Tên công an nạt lớn:

- Câm mồm! Chồng mày không nói được hay sao mà mày phải nói dùm?

Bây giờ Duy Quang mới lên tiếng, song chàng nói với Thu Vân:

- Em cứ để anh trả lời những câu hỏi của ông đây. Anh không mệt lắm đâu!

Rồi chàng đưa mắt nhìn tên công an, hỏi giọng thật bình tĩnh:

- Các ông chỉ muốn xét nhà chúng tôi, hay cần điều chi nữa không?

Tên công an hất hàm, hỏi:

- Chứng Minh Nhân Dân của mày đâu?

Thu Vân nhanh miệng nói:

- Anh! Để em đi lấy thẻ kiểm tra trình ông đây. Anh bệnh không nên xuống giường.

Không chờ phản ứng của tên công an, nàng chạy tới mở các học tủ giả vờ tìm kiếm. Tên công an theo dõi nàng, hấn trừng mắt hỏi:

- Mày tìm không ra phải không? Hấn không phải là chồng mày phải không?

Thu Vân giả vờ hỏi Duy Quang:

- Anh nhớ thẻ căn cước để ở đâu không?

- Anh đau mấy tháng nay nên không dùng thẻ căn cước nên chẳng nhớ cất ở đâu? Em thử tìm trong phòng khách?

Thu Vân chạy ra phòng khách. Tên công an cũng theo ra. Thật ra phòng khách hiện tại trống rỗng, Thu Vân đã bán gần hết đồ đạc bên trong, chỉ còn lại mấy cái ghế và bàn ăn. Không thể giả vờ tìm kiếm trong gian phòng trống, Thu Vân đành chạy vào phòng của Vân Trường. Tên công an cũng theo nàng bèn gót. Phòng Vân Trường ngoài bàn viết với nhiều học tủ, còn có tủ quần áo và nhiều kệ sách. Hiện nay để kiếm tiền sinh sống nàng lãnh hàng từ các tiệm may đem về nhà thêu và hàng vải ấy cất trong tủ áo của Vân Trường.

Tên công an sáng mắt khi trông thấy hàng vải chất trong tủ. Hấn hỏi giọng hung hăng:

- Mày dám chứa các thứ này à? Hành nghề thương mại không có giấy phép biết tội gì không?  
Đây là hàng tôi lãnh từ các tiệm may đem về nhà thuê, rồi đem trả lại tiệm. Tôi chỉ làm công chứ không mua bán.

Tên công an giả lờ không nghe nàng giải thích. Hấn gọi thuộc cấp của hấn:

- Đưa nào vào đây tịch thu các thứ cho tao.

Một tên lính chạy vào khúm núm thưa:

- Tôi chờ lệnh đồng chí!

Tên công an chỉ mớ hàng vải trong tủ, bảo tên lính:

- Tịch thu các thứ trong tủ đó.

- Vâng ạ!

Thu Vân thấy tên nọ gom hết mớ hàng vải của tiệm may, trong bụng hết sức lo lắng. Những xấp hàng ấy là của các vợ những tên cán bộ cao cấp đưa đến tiệm, nàng lãnh về nhà thuê, nếu mất đi làm sao tìm mua lại được giống y như vậy để bồi thường? Huống chi hiện nay nàng không có nhiều tiền, thì dù ở chợ có bán, nàng cũng không có tiền mua trả lại họ.

Tuy nhiên việc quan trọng hiện tại là nàng phải cứu Duy Quang. Nên dù trong lòng lo sợ, Thu Vân vẫn lặng yên để cho tên công an nọ vờ vét đồ đạc trong tủ. Nàng hy vọng sau khi thoả mãn, hấn sẽ ra đi. Nào ngờ hấn nói với Thu Vân:

- Nếu chồng mày không có giấy tờ trình ra, tức là kẻ tao đang truy tầm. Tao phải bắt hấn.

- Ông ơi! Chắc là có! Vui lòng chờ tôi tìm thêm lần nữa.

Tên công an không đếm xỉa đến lời van xin của Thu Vân, bỏ đi qua phòng Duy Quang. Thu Vân chạy theo.

Duy Quang giả vờ nhắm mắt như ngủ. Tên nọ thét lên:

- Đứng giả vờ ngủ nữa! Mày tên gì? Có phải mày là tu sĩ Nguyễn Duy Quang không?

Duy Quang mở mắt ra, lắc đầu:

- Tôi có gia đình, vợ con. Tôi nào biết ông tu sĩ Nguyễn Duy Quang là ai?

- Con mày đâu?

Thu Vân vội đáp thay với giọng lắp bắp:

- Con chúng tôi đi...về Mỹ Tho.

Bỗng dưng nàng kêu lên:

- Anh ơi! Em nhớ ra rồi! Thẻ căn cước của anh bỏ trong túi áo. Thằng Vân Trường mặc áo anh nên mang theo! Chao ơi, làm sao có giấy kiểm tra mà trình ra đây anh?

Duy Quang chưa kịp nói lời gì, tên công an hầm hầm nói:

- Mày nói thật không? Con này lẻo mồm lẻo mép quá!

Thu Vân chợt mở tủ lấy thẻ căn cước của nàng và hôn thú với Thy năm xưa đưa ra, nói.

- Đây, tôi trình ông thẻ căn cước của tôi và giấy hôn thú của chúng tôi. Thẻ căn cước của chồng tôi hiện không có ở nhà. Chúng tôi sẽ mang đến văn phòng ông trình sau. Ông hãy xem, hôn thú có ghi rõ chồng tôi tên Lê Thy.

Rồi nàng vụt chạy tới vượt đồng hồ trên tay Duy Quang, đưa cho tên công an vừa nói:

- Anh đau bệnh nằm một chỗ chẳng cần xài đồng hồ. Thôi hãy tặng ông đây làm kỷ niệm.

Tên công an khoái chí. Hấn cười tươi, nói với Duy Quang:

- Vợ mày nói phải đấy! Mày đau đầu cần mang đồng hồ?

Hấn đeo đồng hồ vào tay, đồng lúc nói với thuộc cấp:

- É! Rút lui tụi bây! Nhanh lên! Chúng ta mất thì giờ ở đây quá nhiều rồi!

Bọn lính nghe lệnh rút lui liền đi ra cửa. Một tên khệ nệ mang cái vali chứa hàng vải vừa cướp được!

Tên công an quay lưng đi, Duy Quang thở ra nhè nhẹ. Thu Vân mừng rỡ bước theo hấn. Đến cửa buồng hấn vụt đứng sững lại vì thấy đôi giày của Duy Quang dính đầy bùn đất và cỏ may còn ướt. Hấn cúi xuống chụp đôi giày đưa lên nhìn kỹ. Cả Duy Quang và Thu Vân đều tái mặt. Hấn quát lên:

- Mày đau nằm một chỗ, sao giày dính đầy bùn đất còn ướt? Mày đúng là thằng tu sĩ Nguyễn Duy Quang chạy từ xóm Bàn Cờ đến đây!

Thu Vân mếu máo nói:

- Đôi giày này tôi cho người quen mượn. Họ mới đem lại trả...

- Im! Con này lẻo mép! Còn nói lời nào nữa, ông bắt luôn cả mày!



Hắn nói với sắc mặt hầm hầm giận dữ, rồi quay sang thuộc cấp ra lệnh:

- Bắt thằng ấy theo! Để xem hắn còn giả vờ đau bệnh nữa không?

Hai tên lính chạy trở lại lôi Duy Quang xuống giường, kéo đi ra cửa trong bộ áo ngủ, chân không giày.

Thu Vân chạy theo níu tên công an vừa khóc vừa nài nỉ:

- Xin ông tha cho chồng tôi!

Hắn xô nàng té nhào. Duy Quang ngoái đầu lại nói:

- Em vào nhà đi! Anh không có tội gì, chắc chắn được trả về. Đừng lo cho anh!

Chàng nói được mấy lời, bọn họ đã kéo sệch chàng ra đường. Thu Vân đứng bất động nhìn theo... Nhưng bóng đêm và màn lệ đã che kín khoảng không gian trước mắt! Nàng không trông thấy gì nữa! Nàng không thể theo dõi cuộc đời và bước chân chàng nữa! Một cuộc tương phùng ngắn ngủi để đem vào hồn họ nỗi thương đau bất tận...

\*\*\*\*\*

Duy Quang bị hai tên lính kéo đi một đỗi thật xa, đến đường Công Lý thì thấy có chiếc xe bit bùng của công an đậu tại đó. Bọn chúng đẩy chàng lên xe chở đi. Khoảng nửa giờ sau xe dừng lại. Đêm ấy nhằm đêm không trăng, bầu trời thật tối. Lúc Duy Quang bị kéo ra khỏi xe không nhìn rõ mọi vật. Chúng đưa chàng vào một toà biệt thự. Chàng đoán toà nhà khá lớn, vì chàng đi trên hành lang một khoảng khá dài, hai bên có nhiều phòng, trước mỗi phòng có lính gác. Cuối cùng chúng xô chàng vào một phòng rồi khóa cửa lại. Trong phòng tối om, nhưng Duy Quang nghe hơi thở của rất nhiều người. Sợ đưng người, chàng ngồi xuống. Một lúc mắt đã quen với bóng tối, Duy Quang thấy lờ mờ gian phòng chứa đầy tù nhân nằm sấp lớp, không khác gì cá mèi.

Khí trời nóng nực, gian phòng ngang dọc chỉ độ hai thước, bốn thước. Hơi thở, mùi khai xông lên, thật ngột ngạt khó chịu. Bấy giờ tù nhân bắt đầu rù rì hỏi Duy Quang lý do vì sao bị bắt? Duy Quang đành phải dối họ chàng tên LêThy. Chàng bị bắt vì họ lầm tưởng chàng là tu sĩ tên chi đó. Người nằm bên phải chàng nói:

- Hôm rày chúng bắt các Cha và các Sư nhiều lắm. Họ bị giam riêng trong phòng chật hẹp, nằm không được, ngồi thẳng cũng không được, chỉ có đứng! Khốn khổ lắm! Chúng ta bị giam chung trong phòng này là ân huệ lắm.

Thời tiết bên ngoài nóng bức, mà nghe câu nói ấy Duy Quang có cảm tưởng như có luồng khí lạnh chạy từ chân lên đỉnh đầu, khiến chàng rùn mình ớn lạnh. Ba năm qua trốn khỏi Saigon, chàng ra các tỉnh miền Trung âm thầm hoạt động cho giáo Hội. Nhưng chàng vẫn phải thay đổi chỗ ở luôn, vì bọn công an rình rập. Lần này chàng quyết trở về Saigon, cũng vì nóng lòng muốn biết tin tức của Thu Vân và Vân Trường. Việc di chuyển của giới tu sĩ ngày nay thật khó khăn, vì hiện tại Cộng sản đã xem họ là những kẻ đối đầu số một của chúng. Chùa, nhà thờ, đều có người của chúng kiểm soát. Một số đông các Cha, Sư, Mục Sư bị giam trong các nhà tù kín, mà họ gọi là "trại biệt giam". Duy Quang muốn trở về Saigon cũng không phải dễ dàng. Chàng phải giả dân thường, thay đổi thân thế mấy lần mới về đến Saigon.

Đáng lý chàng tới ngay nhà Thu Vân, nhưng tiện trên đường đi chàng ghé thăm một tín hữu trong xóm Bàn Cờ. Vùng này rất đông người theo Thiên Chúa Giáo, hay tin Duy Quang trở về họ rủ nhau đến thăm. Sự ồn ào đến tai bọn lính mật vụ. Thế là chàng bị vây bắt. May nhờ đồng bào tín hữu giải vây cho chàng thoát khỏi vòng lưới công an. Chàng chạy qua nhiều thôn xóm đến chiều tối mới tới được nhà của Thu Vân thì bọn ấy cũng theo tới. Có điều bọn ấy không biết mặt chàng, nên chàng bị bắt trong trường hợp nghi vấn.

Tù nhân nằm bên phải Duy Quang là Bác sĩ Hoa. Ông giới thiệu với chàng những tù nhân trong phòng: Bác sĩ Diêu, nhà văn Phong Vân, Giáo sư Hân và ông Thanh Hiền, người Cộng sản tình nghi là một đại đức Phật giáo. Vị chi, trong phòng có sáu người, tính luôn Duy Quang. Bác sĩ Hoa còn cho chàng cho biết, nhà văn Phong Vân và ông Thanh Hiền bị tra khảo khi chiều, nên hiện tại cả hai còn trong tình trạng mê man bất tỉnh. Duy Quang nghe nói không khỏi kinh hoàng, nghĩ đến số phận mình chẳng biết sẽ bị khủng bố hành hạ kiểu nào?

Bất thần trước mắt chàng hiện ra hình ảnh Chúa Jesus bị đội mũ gai và bị đóng đinh trên Thập tự giá trên đồi Gogotha. Chàng xúc động nghĩ thầm: *"Dù chúng có hành hạ ta thế nào, nỗi đau đớn của ta chắc không sánh bằng sự đau đớn của Chúa Jesus khi xưa."* Hình như có tiếng vọng từ tâm linh: *"Can đảm lên Duy Quang! Ta*

*sẽ không lia bỏ con! Lúc này là lúc con có thể chứng minh lòng trung kiên của con đối với Chúa Trời ». Sức mạnh của niềm tin dâng cao, Duy Quang buộc miệng nói:*

- Cái tốt cuối cùng sẽ đánh ngã cái xấu! Kẻ hung bạo vào giờ chót cũng là kẻ chiến bại!

Câu nói của chàng khiến mọi người nuôi chút hy vọng ở sự phán xét và trừng phạt của Thượng đế đối với bọn ác ôn.

Tối đêm đó các tù nhân cùng thức trọn đêm để chuyện trò với Duy Quang. Chàng biết thêm nhà tù này là nhà tù kín, giam giữ tội phạm chính trị. Tù nhân không phải ra đồng làm việc như các nhà tù khác. Nhưng nơi này tù nhân biến thành món đồ chơi để những tên cán bộ Cộng sản hành hạ, lấy đó làm thú vui.

\*\*\*\*\*

Duy Quang không thoát khỏi định luật đó. Ngày nào bọn cai ngục cũng đánh thức tù nhân lúc trời còn lờ mờ. Mọi người mang cái xô tiểu tiện (WC cá nhân) đem đổ rửa nơi nhà cầu bên ngoài. Đó là thời gian duy nhất tù nhân được ra khỏi phòng và trao đổi những lời thăm lén với nhau. Sau đó tù nhân phải qua phòng thẩm vấn, giáp mặt với tên Quản giáo nhà tù. Nơi đây tù nhân bị chất vấn và làm tờ thú tội. Ngày nào cũng bị hỏi những câu tương tự. Nếu tù nhân trả lời không đúng như lời hứa trước đã khai, hoặc để giấy trắng, không khai tội mình, sẽ bị đưa qua phòng hình cụ. Nơi đó nào còng, nào kẹp, nào đinh, nào sắt nung đỏ...Địa ngục trần gian là nơi đó!

Tù nhân nào nhiều tưởng tượng, tìm ra tội của mình biên đầy cả giấy, mỗi ngày thêm một tội mới kê ra, sẽ không bị đưa qua phòng hình cụ. Nhưng tờ khai ấy chính là bản án chung thân ngồi tù. Hoá ra khai nhiều cũng chết! Khai ít hay không khai cũng chết! Duy Quang khai mình tên Lê Thy, sinh viên du học mới về nước, chưa có nghề nghiệp, nên dù muốn phịa ra tội lỗi của mình cũng không biết tội gì để viết ra? Thành ra ngày nào chàng cũng bị đưa qua phòng hình cụ và bị bọn ấy hành hạ. Lúc trở về phòng giam chàng gần như xác chết!

Một tháng trôi qua...30 lần Duy Quang bị tra khảo đánh đập, khủng bố tinh thần. Sức chàng đã yếu lắm, song tên quản giáo nhà tù vẫn chưa tìm ra tên thật của chàng. Bọn công an muốn tìm nhân chứng để nhận diện Duy Quang cũng không có! Vì phần đông các tín hữu đều trốn đi. Không tìm ra nhân chứng để xác nhận chàng là tu sĩ, tên quản giáo tức giận lắm.

Sáng hôm đó Duy Quang không phải qua phòng thẩm vấn, cũng không qua phòng hình cụ. Chàng không biết họ có mưu tính gì? Dù sao chàng được yên thân một ngày, thể xác bớt phần đau đớn. Đến chiều tối có hai tên lính đến phòng giam lôi chàng đi ra. Chàng ngỡ chúng lôi chàng qua «phòng địa ngục». Nhưng không! Chúng đưa chàng xuống hầm. Tới lúc đó Duy Quang mới biết tòa nhà này không những có nhiều tầng mà còn có hầm rộng lớn. Dưới hầm cũng ngăn chia nhiều phòng giam tù nhân.

Đặc biệt tầng hầm chỉ một tên lính gác. Nhưng tù nhân chỉ cần thấy mặt hắn cũng ghê sợ rùng mình. Biết rằng hình dung con người đôi khi không đi đôi với tâm địa, nhưng phải nói lần đầu tiên trong đời Duy Quang mới trông thấy một người mặt mũi xấu xí như vậy. Đôi gò má của hắn là hai cục xương nhô ra, cái mũi to ngắn xéch lên, đôi mắt thật nhỏ, cái trán gần như không thấy bởi mái tóc lù xù như rễ cây, miệng và răng hắn giống như loài khỉ. Tuổi hắn có lẽ dưới 30, thân hình cao lớn vạm vỡ, trái với lính Cộng Sản miền Bắc thường lùn, và ốm. Trông hắn giống như người rừng. Có lẽ hắn thuộc nhóm dân tộc thiểu số ở miền thượng du Bắc Việt?

Duy Quang bị nhốt trong phòng giam không nhỏ lắm, nền đất, vách đá. Có một khe hở độ hai tấc bề ngang, ba tấc bề dài, để cho ánh sáng và không khí bên ngoài lọt vào. Đương nhiên là chỉ có mình chàng trong phòng. Và vì phòng nằm trong lòng đất nên khí hậu không nóng như phòng giam tầng trên. Nhưng nơi đây hơi lạnh từ ba mặt đá và khí ẩm từ nền đất xông lên, gây khí hậu lạnh lạnh ẩm ướt khó chịu. Tối đêm đó Duy Quang ngồi co rúm một chỗ không ngủ được. Tờ mờ sáng hôm sau tên lính gác mở cửa cho chàng ra ngoài làm vệ sinh, lúc ấy chàng mới lưu ý dưới này hai bên cũng có nhiều phòng, chính giữa là lối đi.

Thừa dịp ra ngoài, các tù nhân trao đổi vài lời thăm hỏi. Duy Quang được biết những tù nhân dưới hầm đều bị giam khá lâu, trong số có một nhà sư nổi tiếng từng chống đối chính phủ thời trước và chàng cũng nhận ra một vị tướng thời trước cũng bị giam nơi đây. Như vậy chúng đã liệt chàng vào sổ tù nhân quan trọng. Chưa biết chàng sẽ bị cực hình nào, nhưng chắc chắn không còn hy vọng ra khỏi tù!

Liên tiếp ba ngày Duy Quang không bị đưa đến «phòng địa ngục». Các chỗ đánh đập đã bớt nhức, những vết bầm đổi màu tím, mấy ngón tay bị kèm kẹp đã bớt sưng. Chàng đã quen dần với khí lạnh và ẩm của nơi này nên ngủ vui. Sáng hôm ấy là ngày thứ tư. Duy Quang đã hết buồn ngủ, chàng ngồi tựa lưng nơi vách cầu nguyện. Cầu nguyện xong chàng không biết phải làm gì? Chàng ngồi nghĩ ngợi vẩn vơ...nhớ dĩ vãng, nhớ thuở nhỏ mồ côi cha mẹ sống ở Cô Nhi Viện, nhớ thời du học ở Bỉ, nhớ 15 năm làm Linh Mục ở nhà thờ Đức mẹ Saigon, nhớ ba năm bôn ba các tỉnh miền Trung âm thầm hoạt động cho Giáo hội và hình ảnh sau cùng nhất là cuộc tao ngộ ngắn ngủi với Thu Vân trong đêm bị bắt. Giòng nước mắt cùng lời cầu xin thảm thiết của nàng với tên công an Cộng Sản: « Xin tha cho chồng tôi » như còn văng vẳng bên tai, khiến con tim chàng bồi hồi. Chàng nhắm mắt để ngăn chặn giòng cảm xúc rơi ra...

Thình lình cửa nhà giam mở banh. Tên Quản giáo nhà tù bước vào. Sau lưng hắn có một người đàn bà đi kèm bởi hai tên lính võ trang. Duy Quang vừa trông thấy người đàn bà ấy sắc mặt biến đổi, đứng lên. Người ấy nhào tới sụm dưới chân chàng, nghẹn ngào gọi:

- Ch...àng ơi!

Nàng sắp sửa gọi Duy Quang bằng Cha, bỗng chợt nhớ trước mặt có bọn Cộng Sản, nên nói trớ «chàng ơi!». Duy Quang quý xuống nâng nàng lên, tha thiết gọi:

- Em! Em yêu quý của anh! Vợ yêu quý của anh!
- Anh! Em yêu anh! Em rất thương nhớ anh!
- Anh cũng rất thương nhớ em! Anh yêu em!

Họ ôm nhau, họ hôn nhau...Họ đóng kịch trước mặt tên Cộng sản y như vợ chồng thật, y như đôi tình nhân thật! Họ đóng hay hơn nghệ sĩ trứ danh tài ba trên sân khấu và màn bạc diễn cảnh yêu đương. Bởi vì những lời yêu đương ấy xuất phát từ đáy lòng họ, những lời họ ôm ấp từ 15 năm qua không dám thổ lộ cùng nhau. Tình cảm nín của 15 năm, hôm nay mới có dịp bộc phát! Cho nên từ lời nói đến âm thanh và nụ hôn...đều xuất phát bằng sự rung động chân thành của đôi tim.

Màn diễn xuất thật tài tình! Không tìm ra sơ hở, tên Quản Giáo hàm hàm bỏ đi. Hai tên lính hộ vệ hắn cũng đi theo. Cửa nhà giam khóa lại, nhốt Thu Vân bên trong với Duy Quang. Bảy giờ cả hai mới buông ra. Duy Quang nói giọng buồn rầu:

- Vì tôi mà em phải vào chốn lao tù. Thật tội nghiệp cho em! Tha lỗi cho tôi!

Thu Vân thấy trên người chàng đầy thương tích, lòng đau đớn xót xa, nước mắt rơi rơi:

- Vì sao chúng hành hạ Cha đến ngần ấy?

- Trong nhà tù này mọi người cùng hoàn cảnh như tôi, cùng bị hình phạt mà không biết mình phạm tội gì? Nhưng đây là cái nạn của riêng tôi, tôi phải gánh chịu. Tôi không thể để em bị đọa đày ở đây. Tôi sẽ nói thật tên họ tôi, rồi chúng muốn giết muốn hành hạ tôi thế nào cũng được, miễn rằng chúng trả tự do cho em.

Thu Vân nức nở:

- Không! Cha đừng làm thế! Chúng biết được Cha là tu sĩ, chúng sẽ giết chết. Cha cần sống không riêng cho Thu Vân, mà cho hàng ngàn tín hữu hiện nay không khác gì bây chhiên không có người canh giữ, đói khát, khốn khổ...Lúc này là lúc Cha không có quyền chết! Cha không có quyền bỏ rơi giáo hội đang cơn hoạn nạn bởi bọn vô thần.

Câu nói của Thu Vân nhắc Duy Quang nhớ lại bản phận mình. Bản phận của người chẵn chẵn che chở cho bày chiên trước hiểm họa của bày lang sói. “ *Không! Ta không thể chết! Ta phải sống để tiếp tục làm tròn bản phận một tôi tớ của Chúa.* » Chàng nhủ với lòng mình như thế. Và chàng cũng biết rằng nếu muốn ra khỏi nhà tù này thì chàng không thể nào để chúng biết tên thật Nguyễn Duy Quang. Mà như thế thì tội nghiệp cho Thu Vân phải chịu cảnh ngục tù gian khổ.

Gục đầu nghĩ ngợi một lúc, chàng ngược mặt lên hỏi:

- Bọn chúng đến nhà bắt em có hung bạo lắm không? Chúng lấy cớ gì để bắt em?

Thu Vân lắc đầu:

- Chúng không bắt em! Tên công an bắt Cha bữa trước đến nhà tìm em bảo: “ *nếu em muốn gặp Cha thì theo hắn* “. Em hân hoan đi với hắn đến đây, vì từ khi Cha bị bắt em đi dọn dẫm tin tức khắp các trại tù ở Saigon, những nơi thuở trước em có đến tìm Vân Trường...

Duy Quang nghe Thu Vân nói đi tìm Vân Trường ở trại tù thì hoảng hốt ngắt lời nàng:

- Em nói sao? Vân Trường bị tù bao giờ? Hiện ở đâu?
- Chuyện Vân Trường còn dài, em xin kể Cha nghe sau. Em xin kể tiếp vụ này.

- Xin em kể tiếp cho tôi rõ.  
- Em tới các trại tù mà không dò ra tin tức của Cha. Cũng vì trại tù này là trại biệt giam, dành nhốt những trọng tội chính trị. Em theo tên công an ngồi xe buýt tới đây, nên chẳng rõ địa điểm nhà tù này ở đâu? Nhưng chắc chắn trong địa phận Saigon-Chợ Lớn. Lúc xuống xe em thấy hàng rào sắt cao. Như vậy dù dân chúng có qua lại bên ngoài cũng khó biết nơi đây là nhà tù. Tòa biệt thự này có lẽ cất vào thời Pháp, nên cũ kỹ và to lớn, có vườn rộng.

- Tôi cũng đoán như những điều em biết.

- Tên công an đưa em đến gặp tên Quản Giáo lúc hắn đang ngồi trong văn phòng hắn. Thấy em hắn sững sờ một lúc mới hỏi:

- Bà đến đây có việc chi?

- Chẳng phải ông cho phép tôi đến đây để thăm chồng tôi đó sao?

Hắn gật đầu:

- Đúng vậy! Bà được phép thăm chồng. Hắn tên gì?

- Tên Lê Thy.

- Hắn làm nghề gì?

Em không biết nói Cha làm nghề gì, nên ngập ngừng nói:

- Anh ấy chưa tìm ra việc làm. Anh ấy ...là sinh viên du học mới về nước khi quân cách mạng vào Nam. Rồi mấy năm nay anh cũng chưa tìm ra được việc làm!

Câu nói của Thu Vân khiến Duy Quang buộc miệng kêu:

- Cám ơn Chúa!

Cũng vì chàng đã khai đúng y như thế! Không ngờ Thu Vân không biết trước mà nói rất ăn khớp. Thật là may! Thu Vân kể tiếp:

- Tên quản giáo hỏi em: Chồng bà du học năm nào? Em đáp: Có lẽ vào năm 1956. Hắn hỏi: Vì sao không biết rõ, mà nói có lẽ? Em trả lời: Vì anh ấy du học quá lâu tôi quên ngày tháng, nhưng chắc hồ sơ còn nơi Bộ Giáo Dục. Xin ông tìm nơi đó sẽ rõ ràng hơn. Hắn hỏi tiếp: Chồng bà học ngành gì? Em nói: Khi xuất ngoại anh ấy xin học ngành y khoa, nhưng qua bên đó anh đổi ngành xã hội học. Hắn lại hỏi: Ở xứ nào?. Em đáp: Ở Thụy Sĩ.

Duy Quang mừng rỡ kêu lên:

- Thật có phép lạ!

Một tháng qua ngày chúng cũng bắt chàng khai. Duy Quang biết rõ cuộc đời của Thu Vân và Thy, chàng dựa theo đó khai ra, nên đúng những gì Thu Vân vừa nói.

Chàng không giấu được vẻ vui mừng, cười nhẹ nói:

- Chắc tên Quản Giáo cay cú lắm vì không tìm ra sơ hở của chúng ta.

- Như vậy hắn sẽ trả tự do cho Cha chứ?

- Khó mà biết được với bọn Cộng Sản. Dù sao tôi nuôi hy vọng. Chỉ lo là em bị giữ ở đây!

Chàng chợt nhớ ra tên Quản Giáo nhà tù này là người nhiều mưu mô thâm độc. Chắc chắn hắn rước Thu Vân vào đây là có mưu tính gì, chớ không phải để trả tự do cho chàng. Cũng có thể hắn sẽ hành hạ Thu Vân để chàng không chịu đựng được phải khai tất cả...

Thấy chàng trầm ngâm, Thu Vân nói:

- Cha đừng lo việc em bị giữ ở đây. Dù tên Quản Giáo không nhốt em ở lại đây, em cũng xin ở lại.

Nàng vừa nói vừa tháo cái sắc đeo trên vai đưa ra hai bộ quần áo của Duy Quang. Nàng còn mang theo y phục của mình, cùng ít vật dụng.

Duy Quang kêu lên, giọng có phần gay gắt:

- Chúa ôi! Đây là nhà tù Cộng sản chớ nào phải khách sạn mà em muốn vào đây? Vì sao em làm thế?

Thu Vân cúi mặt không đáp. Duy Quang biết rõ tình yêu của nàng dành cho mình, lòng càng xót xa. Chàng ngồi lặng yên với nỗi cảm xúc... Một lúc đưa mắt nhìn nàng, chàng nhỏ nhẹ hỏi:

- Vân Trường thế nào? Xin em hãy cho tôi biết tin tức về con.

Thu Vân tường thuật tất cả những hoạn nạn của gia đình từ ba năm qua. Nàng nghẹn ngào khi kể, nhưng không khóc. Trái lại, Duy Quang xúc động tột cùng. Chàng nắm tay nàng nói giọng bồi hồi:

- Tha lỗi cho tôi, Thu Vân! Đã ba năm qua tôi đem sức mình lo lắng giúp đỡ an ủi tin đồ khắp nơi. Nhưng kể đáng chăm sóc là em mà tôi lại bỏ rơi! Chúa ơi! Vân Trường hiện còn sống hay đã chết? Tôi không làm tròn bổn phận người cha đỡ đầu của nó!



Chàng nói rồi gục đầu lên gối mình thẩn thức từng cơn. Thu Vân an ủi:

- Cha chớ quá ân hận và oán trách mình. Cha trốn ra miền Trung bọn chúng mất dấu Cha, Cha mới không bị bắt. Chớ nếu như Cha còn ở Saigon thì đã khổ thân với chúng!

Nàng nói đến đó bỗng nghe tiếng mở cửa phòng giam. Tên lính ló mặt vào khiến Thu Vân kinh hãi thụt lùi. Khi sáng lúc tới đây vì nàng mãi nghĩ đến cuộc hội ngộ với Duy Quang nên không lưu ý tên lính gác dưới hầm này. Giờ thấy mặt hắc cơ hồ nàng muốn ngất xỉu. Duy Quang đoán nàng sợ hãi khi nhìn thấy gương mặt xấu xí của tên lính, nên nói một câu bằng tiếng Pháp, cố ý không cho hắn nghe hiểu:

- Mặt hắc tuy xấu xí khó nhìn, song có lẽ hắn là người dễ chịu nhất trong nhà tù này. Kẻ thâm độc và tàn ác là tên Quản Giáo.

Tên lính đem vào cho Duy Quang chén cơm và ly nước lã với ít muối. Giờ này là giờ ăn trưa, bữa ăn của tù nhân chỉ có từng đó! Duy Quang nhận phần ăn của mình và hỏi tên lính:

- Còn phần ăn của vợ tôi?

Hắn không trả lời, ra dấu bảo Thu Vân theo hắn. Thu Vân lắc đầu:

- Không! Tôi không đi! Tôi không ăn! Tôi ở đây với chồng tôi.

- Không ăn cũng phải đi!

Hắn nói từng tiếng, giọng cứng như người mới học nói. Rồi không cần biết Thu Vân đồng ý hay không, hắn nắm tay lôi ra ngoài. Duy Quang thấy nàng quá kinh sợ, nên nói với hắn:

- Chú cứ để vợ tôi tự đi, không cần phải lôi kéo.

Hắn buông Thu Vân ra. Duy Quang nói với nàng:

- Em nên đi theo hắn ra ngoài ăn chút ít. Nhà tù này mỗi ngày chỉ phát cơm một lần, nếu em nhịn đói không chịu đựng nổi đến trưa mai đâu!

Thu Vân từng trải qua nhà tù Cộng sản nên không ngạc nhiên khi nghe lời Duy Quang nói. Nàng theo chân tên lính bước đi. Hắn dẫn nàng lên tầng trên, nơi đó có tên lính hầu cận tên Quản giáo mà nàng biết mặt khi sáng đang chờ nàng nơi cầu thang. Tên này đưa nàng lên tầng lầu trên của toà nhà và dừng lại trước một phòng, gõ cửa. Bên trong có tiếng nói:

- Vào đi!

Tên lính mở cửa cho Thu Vân vào rồi khép cửa lại. Nàng không khỏi ngạc nhiên khi thấy tên Quản giáo ngồi trước bàn ăn bày sẵn cho hai người. Trên bàn có sẵn năm bảy món ăn còn nóng. Phòng khá rộng, bàn ăn vuông dài to lớn đủ cho 20 người ngồi. Nhưng hiện tại chỉ có mình hắn.

Hắn đứng lên kéo ghế mời nàng ngồi, cử chỉ thật lịch sự. Thu Vân ngồi xuống mà trong lòng không khỏi ghê sợ, vừa không hiểu vì sao hắn mời nàng ăn chung với hắn? Như đoán hiểu ý nghĩ thâm kín của nàng, hắn cười vang:

- Bà không là tù nhân ở đây, nên tôi phải tiếp đãi bà như khách. Xin mời.

Hắn nói cùng lúc đưa mắt nhìn nàng với cái nhìn thật tình tứ. Thu Vân trốn ánh mắt của hắn, cúi mặt nghĩ thầm: *«Ba năm qua ta mới gặp tên Cộng sản có học, lời nói và cử chỉ chứng tỏ con người đã sống trong xã hội văn minh, nhưng đôi mắt hắn bén như dao, lòng hắn chắc thâm hiểm không lường. Ta phải cẩn thận khi nói chuyện với hắn! Tốt hơn ta không nên nói gì»*. Nghĩ như thế nên Thu Vân lẳng lặng ăn. Hắn vừa ăn vừa ngắm nghĩa nàng, một lúc nói bằng quơ:

- Trên thế gian này đàn bà đẹp ít khi chung tình.

Thu Vân làm lơ như không nghe hắn nói gì. Hắn tiếp:

- Trong nhà tù này có biết bao nhiêu tù nhân? Nhưng không có người đàn bà nào tới thăm chồng mà chịu ở lại trong tù với chồng. Nàng có lẽ là người đàn bà đặc biệt nhất trên thế gian. Tôi tự hỏi...

Hắn không nói tiếp và bắt đầu đổi lối xưng hô. Thu Vân đưa mắt nhìn hắn. Tia mắt hắn như hai luồng điện chiếu vào mắt nàng... Thu Vân cúi mặt, đồng lúc hắn tiếp câu nói bỏ lửng khi nãy:

- Tôi tự hỏi nàng có đúng thật là vợ tên tù nhân kia không?

Thu Vân chưa tìm ra câu nói nào khả dĩ dẹp tan nỗi nghi ngờ của hắn thì hắn đã tiếp:

- Chỉ có tin đồn mới trung thành và chịu hy sinh cho nhà tu. Hoặc giả là tình nhân mới gắn bó nhau. Nàng ở vào trường hợp nào? Chắc là cả hai?

Thu Vân biến sắc, nhưng trấn tĩnh được ngay, nói với hắn:

- Thật tình tôi không hiểu ông muốn nói gì? Ông cho phép tôi đến thăm chồng tôi, rồi chính ông nhốt tôi vào phòng giam. Chớ nào phải...

Nàng không dám nói tiếp, vì nếu nàng nói nàng không muốn ở lại, nhớ hẳn cho nàng về thì sao? Như thế không đúng với sự mong ước của nàng! Hình như hẳn đọc được ý nghĩ trong đầu nàng, hẳn cười thật to, giọng cười có phần lơ lửng, có phần chế giễu:

- Tôi nhốt nàng trong phòng giam, tại sao nàng không chống đối? Ở vào địa vị người đàn bà khác, khi tới thăm chồng bị nhốt lại, có ai tỏ vẻ thoải mái như nàng không? Nàng với hẳn đóng kịch khéo lắm, nhưng không khỏi có sơ hở.

Thu Vân ngờ ngác hỏi:

- Tôi đóng kịch gì đâu?

- Màn yêu đương của nàng với hẳn lúc nãy đẹp như trên màn bạc.

Thu Vân không dám nhìn hẳn, nói thật nhỏ:

- Tôi thật tình không hiểu ông muốn nói gì?

Hắn cười:

- Nàng muốn đóng kịch cả với tôi chăng? Đẹp như nàng, diễn xuất hay, tại sao không làm nữ minh tinh màn bạc?

Thu Vân ngừng ăn, hỏi:

- Ông mời đây tới đây ăn trưa, hay chỉ cố ý trêu ghẹo tôi?

Hắn chợt đổi giọng lạnh như thép:

- Tôi không trêu ghẹo nàng! Tôi biết chắc chắn nàng không là vợ hẳn. Chỉ có điều tôi chưa tìm ra bằng chứng và chứng nhân thôi. Sớm muộn rồi tôi sẽ vạch ra bộ mặt thật của hẳn.

Thu Vân rưng rưng nước mắt:

- Vì sao lúc nào ông cũng nghi ngờ chồng tôi là người khác?

Hắn thấy nàng khóc, sắc mặt dịu lại, cất tiếng nhỏ nhẹ dỗ dành:

- Nín đi! Tôi không nói gì nữa đâu! Thức ăn có vừa miệng không?

Thu Vân ôm mặt khóc thút thít. Hẳn rời ghế đi tới đứng sau lưng nàng, hai hai sắp sửa ôm vai nàng, nhưng hẳn thụt thò không dám, đứng im một lúc trở lại ngồi xuống ghế.

Ở đây hẳn có quyền sanh sát tất cả tù nhân, nhưng trước người đàn bà này hẳn bỗng đem lòng kính trọng, không dám có cử chỉ sỗ sàng. Phải chăng sắc đẹp của nàng có thần thánh thiên tiên ngự trị, nên mới khiến cho hẳn một kẻ vô đạo không sợ Trời Đất Thánh Thần cũng phải nể trọng? Chính hẳn cũng không hiểu vì sao mình có thái độ rụt rè như thế? Trong đời hẳn từng ôm ấp nhiều đàn bà đẹp, nhất là từ ngày chiếm được miền Nam, đàn bà con gái đẹp trong Nam hẳn có quyền bắt làm vợ, có quyền giam, có quyền giết... Nhưng không hiểu sao trước mặt nàng hẳn không dám làm gì, ngay cả nổi giận!

Thấy nàng cứ mãi ôm mặt khóc, hẳn ngọt ngào nói:

- Nàng ăn đi! Đừng khóc nữa! Tôi không chịu đựng nổi khi thấy đàn bà khóc, nhất là đàn bà đẹp!

Có lẽ là lần đầu tiên trong đời hẳn nói câu ấy. Bởi hẳn là con người lòng dạ sắt đá, tàn nhẫn vô tâm, không mềm yếu trước nước mắt đàn bà. Thu Vân buông hai tay ra, nói:

- Ông trả tự do cho chồng tôi, ông nhé? Chàng không làm gì nên tội, lính ông đã bắt lầm.

Giọng nói của nàng thật trong và thật êm như tiếng đàn, đôi mắt nhìn hẳn khẩn cầu...

Hắn ngưng ăn, ngả người trên thành ghế, nhìn nàng chăm chăm một lúc mới nói:

- Tên ấy không là chồng, cũng không là tình nhân, lý do gì nàng theo hẳn vào tù? Cuộc sống bên ngoài chẳng vui thú đó sao?

Thu Vân muốn thét vào tai hẳn: "*Chỉ vì bọn Cộng sản chúng bay đã hãm hại gia đình ta, làm ta khốn khổ bơ vơ. Chàng là người thân duy nhất còn lại của ta, chúng bay cũng bắt! Ta không còn vui thú trong đời là vì bọn chúng bay*". Nàng muốn nói những lời như thế, song ngoài miệng lại nói:

- Tôi làm sao có vui thú khi chồng tôi bị giam cầm?

- Tôi sẽ chứng hẳn không phải là chồng nàng một ngày không xa. Tốt hơn nàng đừng lập đi lập lại "hẳn là chồng" chỉ làm bức lòng tôi, không lợi gì cho nàng, mà chỉ có hại cho hẳn.

Thu Vân cố tranh đấu lần nữa:

- Ông không có bằng chứng để chứng minh anh ấy không là chồng tôi. Xin ông hãy dẹp bỏ nghi ngờ. Tôi sẽ rất biết ơn ông.

Hắn cười nhẹ:

- Hiện tôi không có bằng chứng, song tôi sẽ tìm ra bằng chứng. Và khi ấy hấn sẽ chết! Nàng biết chứ? Hấn sẽ chết!

Thu Vân cảm nghe sợ hãi, ngồi lặng một lúc hỏi:

- Xin ông cho biết tôi phải làm gì để ông buông tha...chàng?

- Nếu nàng thú nhận nàng không là vợ hấn và chịu thuộc về tôi. Tôi sẽ trả tự do cho hấn.

- Nếu không?

- Nếu không thì tôi cũng sẽ tìm ra bằng chứng hấn không phải là chồng nàng, lúc đó hấn sẽ chết. Và nàng cũng sẽ thuộc về tôi!

Thu Vân bưng mặt giận, quát lên:

- Không bao giờ! Tôi thà chết với chồng, quyết không làm tình nhân hay vợ ông!

Nàng nói xong câu ấy hậm hực đứng lên đi ra cửa... Hấn mỉm cười, vỗ tay ba cái. Tên lính gác bên ngoài ló mặt vào. Hấn ra lệnh:

- Đưa bà ấy về phòng giam khi này.

Duy Quang thấy Thu Vân vắng mặt khá lâu chàng lấy làm lo. Chừng thấy nàng trở lại, chàng mừng rỡ hỏi:

- Bọn ấy có làm gì em không?

- Tên Quản giáo mời em ăn với hấn chớ không hành hạ gì.

Nàng không muốn kể cho Duy Quang nghe cuộc đàm thoại giữa nàng với tên Quản giáo, trong lòng vương vấn mãi câu nói: "*Nếu nàng thuộc về tôi, tôi sẽ trả tự do cho hấn*" Thu Vân tự hỏi: "*Nàng có thể làm vợ hay tình nhân cho tên đó không? Nếu nàng chịu nhận điều kiện đó, hấn tha cho Duy Quang không?*" Cả hai câu hỏi Thu Vân đều trả lời "không!" Nàng không thể làm vợ hay tình nhân kẻ hung tàn! Nàng càng không thể tin lời phe Cộng sản! Chính sách Cộng sản là lừa phỉnh. Nếu nàng thú nhận Duy Quang không phải là Thy, chắc chắn Duy Quang sẽ bị giết. Thấy nàng mãi trầm ngâm nghĩ ngợi, Duy Quang vô cùng thắc mắc, song không dám hỏi.

Một tháng qua bị hành hạ đánh đập, phần ăn uống thiếu thốn, phần sống trong nhà ngục tối âm u, sức khỏe của Duy Quang suy yếu. Chàng ngồi một lúc đã mệt, nằm dài xuống đất, mắt lim dim một lúc đã ngủ mê.

Thu Vân ngồi một bên nghĩ mãi, không biết cách nào giúp chàng thoát khỏi chốn này, lòng dạ rối bời.

Buổi chiều khoảng 7 giờ, tên lính mặt khỉ ló mặt vào ngoắc nàng bảo: "đi ăn". Thu Vân vốn sợ nhìn mặt tên này, mà cũng không muốn gặp tên Quản Giáo, nên lắc đầu nói:

- Không! Tôi không đói.

- Không đói cũng phải đi!

Duy Quang bảo:

- Em nên đến gặp hấn, xin hấn về nhà. Em ở lại đây chẳng giúp ích được gì cho tôi, mà chúng ta cũng không thể sống chung trong nhà ngục chật hẹp hôi hám này.

Thu Vân cũng biết những điều Duy Quang vừa nói. Nhưng nàng không muốn bỏ chàng trong hoàn cảnh khổ, nên chưa muốn xin về. Và chẳng, chưa chắc tên Quản Giáo chịu buông tha nàng.

Nàng làm lủi theo tên lính lên tầng lầu phòng ăn. Hấn cũng chờ nàng như khi sáng. Có điều chiều này mặt hấn lãnh đạm chớ không vui vẻ đón tiếp. Ngoài câu "mời ngồi và mời ăn" hấn không nói thêm lời gì nữa, mà cũng không nhìn nàng. Thu Vân thấy thái độ của hấn trong lòng lo lắng, không dám lên tiếng xin phép hấn cho về nhà. Nàng ăn rất ít. Chờ hấn ăn xong, nàng đứng lên nói cảm ơn. Hấn ngược mặt nhìn nàng hỏi:

- Nàng đã quyết định chưa?

- Điều gì? Thưa ông!

- Câu nói của tôi khi sáng. Nếu nàng chưa quyết định, tôi không ép. Nàng cứ trở về phòng giam sống với hấn.

Hấn không chờ nàng mở miệng, vỗ tay ba cái, ra lệnh tên lính đưa nàng về phòng giam.

Một lúc sau tên lính mặt khỉ mở cửa quăng vào trong tấm chiếu và một cái chăn. Duy Quang thấy có chiếu có mền, nên nói:

- Tên Quản giáo đối với em quá đặc biệt. Tôi đang lo, không biết hấn đang có mưu tính gì?

Thu Vân không dám tỏ thật với Duy Quang về điều kiện của tên Quản giáo đưa ra. Nàng ngồi tựa lưng nơi vách đối diện với chàng, về mặt trầm ngâm.

Đêm ấy trời có trăng thật tỏ. Trăng chiếu qua khe đá, không khác trong phòng có đốt ngọn đèn mờ. Phòng ngực âm u bữa trước, đêm nay vô cùng thơ mộng. Có lẽ nhờ sự hiện diện của nàng, người đàn bà đẹp? Không phải là lần đầu tiên Duy Quang ngồi đối diện với Thu Vân. Nhưng đêm nay chàng mới thấy gương mặt thiên tiên của nàng cực kỳ quyến rũ... Người đàn bà ở vào tuổi chín muồi, như đoá hoa vào thời kỳ chót, nảy nở trọn vẹn, xinh đẹp tuyệt đỉnh, để rồi tàn! Mà có lẽ nàng thuộc vào loại hoa không bao giờ tàn. Ấy là loại hoa trong vườn Eden của Thượng Đế.

Bỗng dưng Duy Quang mừng rỡ trong một gian phòng cực kỳ thoải mái... Tên Quán giáo nhà ngực ngồi ăn với Thu Vân, cả hai trò chuyện mặt đối mặt... Chắc hẳn đã si tình nàng nên mới chiếu cố nàng đặc biệt như thế. Và chắc hẳn đã nói lời gì khiến nàng xúc động nên bây giờ nàng nghĩ ngợi trầm tư.

Trong lòng cảm thấy khó chịu Duy Quang đưa mắt nhìn Thu Vân, sẽ hỏi:

- Tôi có thể biết tên Quán giáo đã nói gì với em chứ? Hay là tôi không còn tư thế của một linh mục để nghe biết tâm sự của một tín hữu?

Giọng chàng đầy hờn mát khiến Thu Vân có hơi ngạc nhiên, nhỏ nhẹ hỏi:

- Vì sao Cha nói thế? Vì sao...

Câu hỏi bỏ dờ chừng, vì nàng kịp nhận ra đôi mắt si tình của chàng có chứa nỗi hờn ghen! Hạnh phúc tràn ngập vào hồn, Thu Vân nhào tới... Chàng mở hai tay đón nàng vào lòng, môi đặt trên môi... Nụ hôn lần này tuyệt cùng cảm xúc, vì nó xuất phát bởi tình yêu, chứ không phải màn kịch diễn trước mặt tên Quán Giáo lúc sáng. Nụ hôn này làm Thu Vân nhớ lại nụ hôn của Thy hai mươi năm về trước. Hơn hai mươi năm nàng không sống cho mình, nên có cảm tưởng đời nàng không có khoảng thời gian ấy và hiện nàng đang ở vào tuổi thanh xuân, tuổi biết yêu.

Nàng thủ thỉ bên tai chàng:

- Duy Quang! Em yêu anh!

Duy Quang cũng thì thầm:

- Em yêu quý!

Chàng ngã nàng nằm xuống. Nụ hôn thứ hai không lâu dài vì nó di động theo bàn tay chàng mở khuy áo... Đôi mắt Thu nhắm lại, hai hàm răng cắn chặt môi, không cho thoát ra tiếng kêu cảm xúc.

Thình lình Duy Quang buông nàng ra, ngồi bật dậy như cái lò xo, hai tay ôm đầu kêu lên:

- Chúa ôi! Bây giờ tôi mới hiểu thâm ý của hắn! Hắn rước em vào đây để dụ dỗ tôi vào tội lỗi. Chúa ôi! Suýt chút nữa hai mươi năm tu nghiệp của tôi bị tiêu mất vì đêm nay.

Thu Vân ngồi dậy níu chàng, rưng rưng nước mắt:

- Anh! Chúng mình yêu nhau chứ nào phải vì hắn? Yêu đâu phải là điều tội lỗi hở anh?

Chàng vùng đứng dậy như chạy trốn nàng. Nhưng phòng ngực chật hẹp, chàng không trốn được đâu xa, đành ngồi phệt xuống một góc. Thu Vân thấy thái độ của chàng, trong lòng buồn tủi, ngẩng mắt lên hỏi:

- Cha sợ em lắm sao? Xin Cha yên lòng. Từ đây em sẽ không để xảy ra như khi nãy.

- Tha lỗi cho tôi, Thu Vân! Đừng trách tôi vô tình! Tôi yêu em, nhưng em cũng biết đời tôi đã hiến dâng cho Chúa. Tôi không thể... cho em! Mỗi người chúng ta đều có con đường riêng biệt. Xin em hãy giúp tôi đi nốt con đường của tôi đã lựa chọn và tôi cũng sẽ giúp em...

Thu Vân lắc đầu, nhỏ nhẹ ngắt lời chàng:

- Cha đừng bận tâm về đời em. Em nguyện cầu Cha thoát được nơi đây để tiếp tục cuộc đời cao trọng của mình.

Nàng đứng lên lấy chiếu trải ra và nói:

- Đắt ẩm ướt, xin Cha hãy nằm trên chiếu cho đỡ lạnh. Cha dùng chiếu, em dùng chăn vậy!

Sự thật chiếu đủ chỗ cho hai người nằm, song Thu Vân không dám nói điều đó. Duy Quang vội từ chối:

- Chăn chiếu hắn đưa vào là để em dùng. Tôi là tù nhân đâu hưởng được ân huệ đó? Và lại tôi đã quen nằm đất rồi! Em không cần phải lo cho tôi.

Thu Vân không dám nài ép. Mỗi người nằm ngủ một góc.

Thu Vân thao thức mãi vẫn không ngủ được! Yêu là hy sinh chứ không phải đòi hỏi. Mười mấy năm qua nàng yêu chàng và không đòi hỏi điều gì ở chàng. Giờ đây nàng cũng không mong điều gì hơn là giúp chàng thoát khỏi ngục tù để tiếp tục sống đời tu sĩ. Nàng an phận với số kiếp của mình, số kiếp của một người đàn bà đơn độc để ôm ấp một mối tình!



\*\*\*\*\*

Sáng hôm sau vào giờ tù nhân ra ngoài làm vệ sinh thì cận vệ tên Quản giáo tới đón Thu Vân đưa nàng lên tầng trên. Nàng đã quen làm theo mệnh lệnh, nên ngoan ngoãn theo tên cận vệ không cần biết hắn đưa đi đâu? Thâm tâm nàng nghĩ: Có lẽ hắn đưa nàng vào phòng ăn để ăn sáng với tên Quản giáo. Nhưng nàng đã lầm! Hắn đưa nàng đến phòng tắm rồi rút lui.

Tòa biệt thự này của người Pháp cất, dù đã xưa nhưng tiện nghi có đủ. Phòng tắm có bồn nước và nước nóng. Và nước trong bồn đã có người làm sẵn cho nàng. Điều mà khiến Thu Vân vui mừng hơn hết là nơi đây có để sẵn một cái áo đẹp. Chính là áo nàng đặt may nhân ngày sinh nhật thứ 18 của Vân Trường. Áo này nàng chỉ mặc một lần, ba năm qua đã xếp cất vào tủ. Chắc tên Quản Giáo đã ra lệnh cho lính đến nhà nàng lấy đem đến đây. Ngoài ra còn có vật dụng của đàn bà, ngay cả phấn son trang điểm và nước hoa... Lại còn cả một vali chứa quần áo nàng trong đó.

Thu Vân ngâm mình trong bồn nước, nghĩ đến tên Quản Giáo...lòng thắc mắc không hiểu vì sao hắn muốn giam nàng ở đây? Rồi lại đối đãi như khách? Thật là khó hiểu! Dù sao được tắm rửa sau một đêm nằm trong phòng ngục hôi hám ẩm ướt cũng làm cho nàng cảm khoái.

Tắm xong nàng mặc chiếc áo để sẵn trên ghế và trang điểm qua loa. Khi nàng bước ra ngoài đã thấy tên cận vệ đứng chờ. Tên cận vệ vừa thấy nàng liền tiến nhanh dẫn đường. Lần này hắn đưa nàng tới phòng ăn. Tên Quản Giáo đón nàng với nụ cười tươi, song đôi mắt hắn nhìn nàng nửa phần chiêm ngưỡng, nửa phần chế riễu. Sau khi kéo ghế mời nàng ngồi, hắn ngồi xuống ghế đối diện nhìn nàng chăm chăm...một lúc thờ ra nói:

- Có người chồng nào có người vợ đẹp như nàng, mà có thể lãnh đạm không muốn gần gũi? Hắn vừa nói vừa rót cà phê ra tách và cắt bánh mì cho nàng. Thức ăn lót lòng cho họ là bánh mì với thịt nguội. Thu Vân không dám nhìn hắn, hắn tiếp:

- Nàng có oán hận hắn không? Một người chồng không thích ái ân với vợ, đáng bị hình phạt, nàng đồng ý chứ?

Thỏi bánh mì trên tay Thu Vân rơi xuống đất. Hắn cúi xuống lượm lên, song trao cho nàng miếng khác. Bàn tay Thu Vân run run nhận thỏi bánh mì trên tay hắn. Hắn nắm bàn tay run rẩy của nàng, nói giọng thật nhẹ như vỗ về:

- Nàng hãy yên lòng! Tôi sẽ trị tội hắn đã nhạt nhẽo với nàng! Đêm nay nhất định hắn sẽ yêu nàng.

Hắn gấp thịt bỏ vào đĩa cho nàng, ngọt ngào bảo:

- Ăn đi! Nàng đã mất ngủ đêm qua, cần ăn để không mất sức.

Hắn càng ngọt ngào, Thu Vân càng thấy rõ lòng dạ thâm độc của hắn. Té ra hắn dùng nàng làm cái bẫy để bắt Duy Quang! Đêm qua có lẽ hắn đã cho người rình trước phòng giam. Nhất nhất cử động của nàng với Duy Quang chúng đều rình thấy. Thu Vân muốn thét vào tai hắn: "*Mi là một tên Cộng Sản gian hiểm thâm độc!*" Đương nhiên nàng không dám mở miệng nói lời đó. Nước mắt nàng rơi xuống từng giọt từng giọt...

Hắn nhăn mặt hỏi:

- Vì sao nàng khóc? Thức ăn không vừa miệng chăng? Nếu thế tôi sẽ cho nhà bếp dọn món khác.

Thu Vân lắc đầu:

- Không!

- Hay là tại tôi tiếp đãi nàng không chu đáo?

Thu Vân lại lắc đầu. Hắn cau mày:

- Nếu thế tại sao nàng khóc? Vì hắn chăng?

- Không! Tôi không khóc nữa!

Nói câu ấy nàng lấy tay quệt nước mắt, trên môi gượng nụ cười. Hắn sung sướng nói:

- Được giai nhân bầu bạn trong bữa ăn, tôi ăn thật ngon miệng. Nhưng nếu giai nhân khóc thì tôi không còn thú vị để ăn nữa! Cám ơn nàng! Từ khi có nàng, tôi chỉ mong đến giờ ăn để được nhìn nàng, để được ăn ngon miệng.

Có lẽ đó là lời thú chân thật của hắn. Nếu không thật tình thì cũng là lời nịnh đầm rất hay, mà người đàn bà nào nghe chắc phải cảm động. Nhưng Thu Vân nghe câu nói ấy lửa hận trong lòng bùng bùng lên. Nàng tự nhủ: "*Mi dùng ta làm cái bẫy bắt chàng, mi còn dùng ta để mua vui cho mi! Ta hận mi! Ta hận mi đến chết!*"

Từ lòng thù hận đó, sắc mặt nàng rần lại. Nàng quyết định sẽ không khóc trước mặt hắn. Khi tên cận vệ đưa Thu Vân trở lại phòng giam, Duy Quang không có bên trong. Thu Vân ngồi chờ xốn xang lo âu...

Một lúc sau cửa phòng giam mở ra. Hai tên lính khiêng Duy Quang quăng vào như một xác chết. Toàn thân chàng đầy vết roi ngang dọc. Chàng bất tỉnh mê man không hay biết gì. Thu Vân kéo chàng đặt nằm trên chiếu và lấy chăn đắp cho chàng, rồi ngồi một bên không biết phải làm gì, ngoài việc cầu xin ơn trên cứu giúp.

Đến trưa tên lính mặt khỉ mang cơm nước cho Duy Quang, chàng vẫn chưa tỉnh. Thu Vân xin hắn để lại phần ăn đó chờ khi chàng tỉnh dậy sẽ ăn. Mới đầu hắn không chịu, nhưng khi thấy mặt nàng buồn thiu, hắn chịu. Cho hay, đàn ông dù mặt mũi thế nào, dù lòng dạ hung hiểm thế nào, trước đàn bà đẹp cũng trở nên mềm yếu!

Trưa hôm ấy vừa bước vào phòng ăn, vừa giáp mặt tên Quản Giáo, Thu Vân hầm hầm nổi giận, hỏi ngay:

- Vì sao ông hành hạ chồng tôi như thế? Ông đánh đập người vui thú lắm sao?

Hắn thấy nàng nổi giận trong lòng thích thú cười vang, nói:

- Ấy là tôi trừng trị hắn đã lãnh đạm với nàng. Tôi tưởng nàng phải vừa lòng, cứ sao còn trách tôi?

Thu Vân thấy hắn cười, khí tức càng tăng, quát lên:

- Ông.. ông không phải là con người! Ông là... quỷ Satan! Ông là...

Nàng quá giận, lắp bắp nói không ra câu, toàn thân run rẩy, ánh mắt căm hờn.

Hắn đã không nổi giận lời những lời sỉ mạ của nàng, lại còn tỏ vẻ thích thú cười to, nói với nàng:

- Tôi đọc truyện cổ tích nước Tàu kể về người đẹp Bao Tự « lúc cười, lúc khóc tuyệt đẹp, mà lúc nổi giận càng đẹp hơn », tôi không tin! Giờ đây thấy nàng nổi giận, tôi đã hình dung được cái đẹp của nàng Bao Tự thuở xưa.

- Ông im đi! Ông đừng tán tỉnh tôi vô ích! Tôi ghét ông! Tôi thù ông!

- Được đàn bà đẹp ghét là điều vinh hạnh. Huống chi ghét là trạng thái của tình cảm. Từ chỗ ghét đi đến yêu dễ dàng lắm!

Thu Vân không muốn nói dây dưa với hắn, lẳng lặng ngồi ăn.

Lúc nàng trở về phòng giam Duy Quang đã hồi tỉnh, song chàng vẫn nằm một chỗ rên nho nhỏ. Nàng đút cơm cho chàng ăn và giúp chàng uống nước. Chàng thều thào nói:

- Tôi làm em cực khổ quá! Tha lỗi cho tôi!

Thu Vân gục đầu trên mình chàng khóc:

- Tại vì em mà hắn hành hạ Cha như thế.

Nàng nghĩ: «*tên Quản Giáo đã si tình mình mới hành hạ Duy Quang để trả thù nàng không thích hắn*».

Duy Quang nói:

- Trong nhà ngục này ai ai cũng khổ vì hắn. Dù không có em ở đây, hắn cũng muốn giết tôi.

Thấy vết roi trên người chàng nứt da rướm máu, nàng muốn có pommade và dụng cụ băng bó, nên đập cửa gọi tên mặt khỉ nhờ hắn mua dùm thuốc trị thương. Thế nhưng hắn lắc đầu từ chối, nói:

- Tôi không ra ngoài được!

Thu Vân biết hắn nói thật, vì ngày đêm nàng thấy hắn túc trực dưới tầng hầm này.

Buổi chiều từ phòng ăn đi ra nàng đưa tiền cho tên cận vệ nhờ mua dùm thuốc. Hắn cũng từ chối như tên mặt khỉ:

- Tôi không được phép!

Tối đêm đó Duy Quang mê man ngủ vùi. Thu Vân nằm một bên suy tính cách tìm ra thuốc để trị thương cho chàng. Sáng hôm sau từ phòng tắm đi ra, nàng đập bể một lọ nước hoa, lấy miếng rạch một đường dài nơi cánh tay mình. Quá đau nàng suýt ngất, nhưng gắng nhịn đau ôm cánh tay máu chảy ra.

Tên cận vệ thấy nàng ôm tay máu, hắn la hoảng. Tên Quản Giáo từ phòng ăn nghe tiếng xôn xao chạy ra, thấy cánh tay nàng đầm máu, hắn kinh hãi dìu nàng vào phòng, la hỏi bọn cận vệ lấy băng và thuốc cầm máu. Rồi tự tay hắn băng bó cho nàng. Thu Vân kể nàng bị té, cánh tay đập lên lọ nước hoa. Hắn tin lời nàng ngay. Thừa dịp hắn không lưu ý, nàng giấu ống pommade trị thương trong sắc tay của mình. Đến trưa gặp hắn trong giờ ăn, Thu Vân ăn rất ít, nói cánh tay bị đau nhức. Hắn lấy thuốc cho nàng uống. Thu Vân giả vờ cho thuốc vào miệng, nhưng sự thật lén lấy bỏ vào ví.

Tối đêm đó nhờ có thuốc trị thương Duy Quang bớt rên rỉ. Sáng hôm sau lúc nàng trở về phòng giam sau buổi ăn sáng Duy Quang không có bên trong. Một lúc sau hai tên lính khiêng Duy Quang quăng vào cũi bắt tình mê man như lần trước. Các vết thương cũ chưa kịp lành, đã lãnh thêm vết thương mới! Nàng không thể làm gì hơn là lấy pommade trị thương và giả vờ kêu đau nhức ở cánh tay để lấy thuốc đem về cho chàng uống.

Cứ hai ngày Duy Quang bị hành hạ một lần. Đêm nào, một mặt nàng chăm sóc vết thương cho Duy Quang, một mặt tháo băng nơi cánh tay mình, phá cho vết thương không lành để có cớ xin thuốc. Hơn một tuần nghe nàng vẫn còn kêu đau, tên Quản Giáo mở băng xem vết thương, thấy không lành thì lấy làm kỳ. Hắn vốn là con người thông minh, nghĩ ra mưu mô của nàng. Lúc đó hắn mới biết nàng tự làm mình bị thương, chớ không phải tai nạn. Cơn thịnh nộ nổi lên, hắn đập bàn thét lớn:

- À, thì ra nàng lường gạt tôi! Khiến tôi lo lắng cho nàng! Tôi sẽ hành hạ thằng đó nặng hơn để trừng phạt nàng.

- Xin ông hãy trừng phạt tôi! Hãy hành hạ tôi! Chàng không có tội gì, xin hãy buông tha!

Nghe nàng xin tha tội cho Duy Quang, cơn ghen tức của hắn càng tăng, hắn giật phăng vải băng trên tay nàng quăng tuốt qua cửa sổ cùng các lọ thuốc, miếng quát tháo ẩm ỉ.

Thu Vân thấy hắn giận dữ, lòng kinh động ngất đi. Một phần vì đêm nào nàng cũng lo cho Duy Quang, ngủ rất ít; một phần vết thương nơi cánh tay đã bắt đầu làm độc. Bây giờ nàng đau nhức thật, chớ không phải giả vờ nữa! Hắn thấy nàng ngã xịu thì hoảng kinh, ôm nàng bồng đặt trên ghế bành trong phòng, rồi quỳ một bên băng lại vết thương cho nàng. Bấy giờ hắn nhận ra gương mặt nàng xanh xao gầy sút. Hắn cau mày nghĩ ngợi... một lúc bưng bưng giận đi tới đi lui...

Khi Thu Vân lấy lại tri giác mở mắt ra, hắn đứng trước mặt nàng nói:

- Nàng yêu hắn đến độ gây thương thế cho mình để cứu hắn? Nhưng hắn không yêu nàng, hắn lãnh đạm với nàng, nàng không nhận biết sao?

- Ông đánh đập chồng tôi thế ấy thì dù chàng có muốn yêu...

Hắn quát lên lấn át lời nàng:

- Tôi cấm nàng không được gọi thằng đó là chồng.

- Ông cấm tôi, ông giết tôi chẳng nữa, chàng vẫn là chồng tôi. Sự thật như vậy.

Hắn nổi sung thiên, sắc nàng đứng lên...

Đôi mắt dịu hiền và gương mặt thiên thần của nàng như có quyền lực vô hình đánh ngã cơn hung bạo của hắn. Hắn cảm nghe sợ hãi, vội vàng đặt nàng ngồi xuống ghế, luống cuống nói:

- Xin lỗi! Tôi quên nàng đang mệt!

Rồi không hiểu nghĩ sao, hắn nói tiếp:

- Được rồi! Nếu nàng quá yêu hắn, tôi cho hắn con đường sống. Trong vòng ba tháng nếu nàng và hắn có con với nhau, tôi sẽ trả tự do cho hai người. Bằng ngược lại, tôi sẽ giết hắn và lúc ấy dù nàng có thuận tình hay không, nàng cũng thuộc về tôi. Tôi sẽ làm cho nàng có con để nàng phải sống với tôi.

Điều kiện của hắn mới nghe qua như một ân huệ. Nhưng sự thật hắn chỉ cố ý mua chuộc lòng nàng, trước khi thủ tiêu Duy Quang. Bởi vì dù không bằng cớ, hắn vẫn đoán biết Duy Quang là một tu sĩ. Hắn biết chàng sẽ không vì sự sống mà làm cho nàng có con. Ví như kết quả có trái ngược, có nghĩa là Duy Quang và Thu Vân có con với nhau, thì dù hắn thua không chiếm được Thu Vân, nhưng hắn vẫn thắng về mặt chính trị, tức là tiêu diệt đời tu sĩ của Duy Quang. Chính sách của Cộng Sản là tiêu diệt tôn giáo. Cho nên đưa một tu sĩ trở về cuộc đời bình thường cũng là mục đích của họ. Xem thế, cả hai trường hợp hắn vẫn là kẻ thắng!

Riêng Thu Vân rất hiểu con người của Duy Quang. Nàng biết chàng yêu mình, nhưng chàng không thể bỏ cuộc đời tu sĩ. Chàng càng không vì sự sống mà làm cho nàng có con. Cho nên Thu Vân cũng biết trước là nàng sẽ thua, nhưng nàng không thể chọn lựa! Dù sao tạm thời nàng chấp nhận điều kiện này. Biết đâu trong vòng ba tháng có phép lạ từ trời, khiến hắn tự nhiên buông tha cho hai người?

Nàng giả vờ nói:

- Tôi làm sao tin lời nói của ông được? Giả như lúc ấy chúng tôi có con mà ông vẫn nhốt lại trong nhà tù này, chỉ làm khổ thêm cho đứa trẻ. Bởi thế mà chúng tôi... cố tránh việc yêu nhau trong hoàn cảnh lao tù, mới khiến ông nghi ngờ chúng tôi không phải là vợ chồng.

Hắn chỉ « hứ » một tiếng chớ không nói gì, lẳng lẳng lấy giấy và viết, ngụy ngoái viết, ký tên, rồi trao cho Thu Vân, nói:

- Đây này, lời tôi nói có ghi trên giấy, có chữ ký hẳn hoi, đủ bảo đảm chưa?  
Thu Vân đọc giấy, thấy ghi như vậy:

*«Tôi, tiến sĩ Phan Huy Phong, Quản Giáo trại Biệt giam M34, hứa trả tự do cho ông Lê Thy và bà Thu Vân Trần, với điều kiện trong vòng ba tháng hai người có con với nhau để chứng minh cả hai là vợ chồng thật sự. Ngược lại, cả hai sẽ bị trừng trị về tội khai gian.»*

Ngày...

Ký tên: Phan Huy Phong.

Tới hôm đó Thu Vân mới biết tên họ của hắn. Thu Vân lấy giấy cất vào ví, bỗng chợt nhớ ra điều gì, buộc miệng nói:

- Tờ giấy này cũng không thể bảo đảm. Bởi vì đối với quốc tế mà các ông còn không tôn trọng chữ ký, thì sá gì với một người thường dân như tôi?

Hắn tái mặt sau câu nói của nàng. Thu Vân biết nàng nói quá lời. Dù biết đó là sự thật chẳng nữa, ở hoàn cảnh của nàng không nên chọc giận hắn. Nàng vội vàng chữa lời:

- Xin lỗi! Tôi không phải nói ông, mà nói người khác. Ông là một người trí thức, một người đứng đắn. Tôi tin lời hứa của ông lắm, ông Huy Phong!

Giọng nàng nghe thật êm tai. Nàng lại gọi cái tên hắn vô cùng thân thiết, khiến hắn cảm động nói:

- Nếu nàng vẫn chưa tin lời hứa của tôi, tôi thề trước vong linh của Bác Hồ, tôi sẽ không làm trái điều giao ước. Nàng bằng lòng rồi chứ?

Thu Vân biết, đối với bọn Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh là thần thánh. Tên này đã thề trước vong linh của Bác Hồ hắn, chắc hắn sẽ không làm trái lời. Nàng mừng rỡ cười thật xinh. Hắn nắm tay nàng dìu tới ngòai nơi ghé và nói:

- Từ đây trước mặt tôi nàng phải vui tươi xinh đẹp và không được xin xỏ gì nữa!

- Tôi muốn xin ông một điều cuối cùng.

Nàng muốn xin hắn không tra khảo hành hạ Duy Quang, nhưng hắn không cho nàng mở miệng, khoác tay nói:

- Tôi đã ban cho nàng nhiều đặc ân quá rồi, không được xin xỏ gì nữa!

Thu Vân biết hắn nói đúng. Vì từ ba năm qua, cán bộ Cộng sản các cấp đều có quyền giết dân, cướp nhà, đoạt của, giựt vợ người v.v... Tên này muốn giết Duy Quang không cần tìm nhân chứng, mà hắn muốn bắt nàng làm vợ cũng không cần điều kiện gì với nàng. Nhưng hắn đã không làm thế vì muốn mua chuộc trái tim nàng. Hắn muốn nàng yêu hắn, lấy hắn không vì cưỡng ép.

Sáng hôm ấy sau bữa ăn, hắn lấy thuốc đích thân bỏ vào miệng nàng cho nàng uống. Mặt hắn tươi vui hơn hờ, y như kẻ vừa dò vé số thấy trúng độc đắc, chờ ngày ra ngân hàng lãnh tiền. Thu Vân thì trái lại, trong lòng lo âu bi thảm cùng cực!

Trở về phòng giam nàng không thấy Duy Quang thì biết chàng đang bị hành hạ nơi phòng hình cụ. Nàng chờ không lâu thì chàng trở lại, song lần này có lẽ hình phạt nhẹ, nên bọn lính không phải khiêng về. Thu Vân nghĩ, có lẽ tên Quản Giáo đang vui, nên tù nhân được gia giảm hình phạt.

Duy Quang trở về phòng lần này không bất tỉnh mê man, song chàng không trò chuyện với Thu Vân, mà ngồi nhắm mắt cầu nguyện. Cầu nguyện xong, chàng vừa đặt lưng xuống đất chưa kịp ngủ, bỗng nghe tiếng mở cửa. Hai tên lính chạy vào nắm Duy Quang lôi ra. Một lúc sau chúng quăng Duy Quang trở vào tình trạng hôn mê, thương thế còn nặng hơn những lần trước. Sở dĩ Duy Quang bị đại nạn như vậy vì sau khi ra điều kiện với Thu Vân, tên Quản Giáo chợt nghĩ: *“Có thể vì sự sống còn, Duy Quang và Thu Vân sẽ có con. Như vậy hoá ra hắn đã xây dựng hạnh phúc cho hai người. Cho nên chỉ còn cách hành hạ Duy Quang đến độ ngắt ngư, bất tỉnh triền miên, thì hắn mới không sợ bị thua.”*

Thu Vân cũng đoán biết thâm ý tên Quản Giáo. Trọn đêm đó nàng nằm thao thức suy tính: *“Nếu muốn thoát khỏi tên hung thần này nàng phải có thai, không cần là con của Duy Quang, miễn nàng có thai là đổi gặt được hắn.”* Nhưng trong nhà lao này nàng không gặp được ai ngoài những tên lính của hắn. Và dưới tầng hầm này...



Thu Vân không dám nghĩ tiếp thêm nữa, toàn thân toát mồ hôi lạnh khi trong đầu thoáng ý nghĩ hiến thân cho tên lính mặt khỉ. Chỉ nhìn mặt hấn nàng đã sợ muốn ngất, huống hồ thân thể hấn chạm vào người nàng có lẽ nàng sẽ chết vì kinh khiếp. *“Không! Ta không thể chịu đựng được điều này!”*

Nằm một chỗ lẩn lộn một hồi Thu Vân lại nghĩ: *“Vân Trường chắc đã chết, gia đình ta không còn ai, ta đâu còn niềm vui để sống? Ta sống để làm gì?”* Ta yêu chàng, vậy ta tiếc gì thân ta mà không hy sinh cứu chàng khỏi chốn lao tù? Khi chàng được trả tự do, chàng trở về với tín hữu của chàng, lúc ấy ta sẽ hủy mình. Như thế cái chết của ta ích lợi cho chàng và hàng ngàn con chiên đang chờ người chăn giữ. Phải lắm! Ta nên hiến thân cho tên lính mặt khỉ. Hấn còn trẻ, sự thụ thai sẽ dễ dàng hơn.

Tìm được giải pháp cho Duy Quang thoát khỏi nhà ngục, Thu Vân nhẹ nỗi lo nghĩ, nhưng nước mắt tuôn ra, toàn thân run lên, y như đứng trước cảnh hãi hùng. Trọn đêm đó nàng không ngủ. Đến giờ ăn sáng nàng gặp tên Quản Giáo với đôi mắt đỏ au. Hấn mời nàng ăn món chi, nàng cũng không ăn. Hấn nói:

- Nếu nàng không ăn, tôi mất vui, trong người bực bội, rất có hại cho tù nhân, nhất là đối với hấn.

Thu Vân thét lên trong nước mắt ràn rụa:

- Ông giết chàng và giết tôi ngay đi!
- Không được! Tội hấn không thể chết ngay được!

Bỗng dưng hấn đổi giọng ngọt dịu, nói:

- Tôi đã hứa với nàng là cho hấn con đường sống mà. Tôi sẽ giữ lời hứa đó.
- Ông bảo chúng tôi phải có con, mà ông đánh đập hành hạ chồng tôi như thế. Làm sao chàng...

Nàng ngượng nghịu không dám nói hết điều muốn nói. Hấn cười là chả:

- Đàn ông dù liệt nhược đến đâu, khi muốn yêu đàn bà cũng sung sức như thường. Nhưng thôi! Để tôi dặn bọn hình sự nhẹ tay một chút. Nàng vừa lòng chứ?

Chiều đó, sau bữa ăn trở về phòng giam, Thu Vân lảm nhảm tính ngày kinh kỳ của mình... Nàng bỗng thấy rằng bắt đầu từ ngày này và trong mười ngày liên tiếp, là những ngày nàng có thể thụ thai theo phương pháp Ogino. Nàng hồi hộp ngồi đến khuya mới đập cửa gọi tên mặt khỉ. Duy Quang sau trận đòn chí tử đã ngủ vùi, không hay biết gì!

Tên mặt khỉ bung đèn đến, mở cửa ló mặt vào. Thu Vân lách mình bước ra. Ở đây nàng không là tù nhân, lại được ưu đãi của tên Quản Giáo, nên bọn lính không làm khó dễ. Thu Vân bước ra ngoài thấy khoảng hành lang tối om không người, liền cởi phăng áo quần nằm dài dưới đất, mắt nhắm lại.

Tên mặt khỉ không tưởng tượng nổi sự việc xảy ra, đứng trân trân nhìn tấm thân kiêu mị của nàng... Một lúc như hiểu ý nàng, hấn đặt đèn xuống đất, hai tay lých quỳnh mở khuy quần, rồi phóng lên mình nàng như con dã thú! Thu Vân quá kinh sợ ngất đi... Khi lấy lại tri giác mới biết mình đang nằm trong phòng giam bên cạnh Duy Quang, thân thể còn lỏa lồ. Nàng ngồi dậy mò mẫm tìm ra y phục mặc vào, rồi kéo chăn trùm kín từ đầu đến chân mà trong lòng còn lạnh run như người lên cơn rét.

Tám đêm liên tiếp, cứ mỗi đêm Thu Vân đập cửa, tên lính mặt khỉ đã biết ý, chạy ngay lại. Và cái màn tình ái cấp tốc diễn ra... Thu Vân cũng trở về phòng giam trong tình trạng bất tỉnh. Đêm thứ chín... Không hiểu sao nàng không bất tỉnh? Khi hấn nhào lên mình nàng, nàng có cảm tưởng như quỷ quái chốn âm ty hành hạ, cùng cực đau đớn, nước mắt chảy ra.

Mặc dù chính nàng đã tự hiến, chớ không bị hiếp dâm, nhưng người đàn bà chỉ có thể tìm thấy sung sướng trong tình ân ái với kẻ mình yêu. Sự xúc động của hai thể xác phải cùng lúc với sự rung động của hai tâm hồn. Nếu không có đủ điều kiện ấy thì sự va chạm của hai thể xác không gây thú vị gì, mà còn làm đau đớn cho người đàn bà.

Tên mặt khỉ cúi xuống lòn tay bông nàng. Thu Vân xô hấn ra, chạy vào phòng ôm Duy Quang khóc thật thảm thiết. Có đau khổ nào bằng, người tình nằm đây mà phải hiến thân cho một kẻ xa lạ đầy gớm ghiếc? Giây phút này Thu Vân mới thấy thương thân tội phạm. Có tiếng rên rỉ than van từ đáy lòng nàng: *“Duy Quang ơi, vì yêu anh mà em để cho người ta hành hạ thân xác mình. Vì yêu anh mà em tự hủy hoại đời mình! Phải chi cuộc tình ấy do anh, thì em đã hưởng được hạnh phúc tuyệt vời! Em đã không có may trong tình yêu, lại càng không may trong tình ái! Anh có tội nghiệp cho em không anh?”* Nàng nấc từng tiếng khóc thật bi thiết. Duy

Quang trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê, mơ hồ nghe tiếng nàng khóc, nhưng không mở mắt ra được. Thu Vân gục đầu trên mình chàng thiếp đi.

Đêm hôm sau Thu Vân quyết định đình chỉ việc hiến thân cho tên mặt khỉ. Nàng nghĩ, chín lần qua nếu nàng có thể có thai thì phải có kết quả. Đến khuya tên mặt khỉ chờ hoài không nghe nàng làm hiệu, hấn nóng ruột chạy tới phòng giam mở cửa sổ rọi đèn nhìn vào... Thu Vân chưa ngủ, nghe tiếng hấn lục đục bên ngoài, sợ hãi, nằm sát vào người Duy Quang, không dám động đậy. Hấn đứng chờ một lúc mới bỏ đi. Sáng hôm sau khi mở cửa cho nàng đi ra, hấn hẹn hò:

- Tối nay nhé?

Thu Vân lắc đầu. Hấn xịu mặt. Đến giờ mang cơm nước cho Duy Quang, phần ăn chỉ còn phân nửa.

Hấn cố ý như thế để nàng cầu cạnh hấn. Thu Vân tức đến ứa nước mắt. Tự nhủ: *"Một kẻ hèn hạ như mi cũng muốn bắt nạt ta? Bọn Cộng sản chúng bay hạng nào cũng là phường đê tiện."*

Bỗng nhiên nàng nghĩ được một phương cách không phải cầu cạnh tên này là: *"mỗi lần đi ăn lên cấp một ít thức ăn đem về cho Duy Quang."* Tên Quản Giáo thường hay bận rộn trong giờ ăn, ít khi ngồi một yên một chỗ. Lúc hấn không có nơi đó, nàng giấu thức ăn vào sắc không khó.

Thu Vân thực hiện ngay hôm đó bằng cách lấy những thức ăn khô như: trứng, khoai, bánh ngọt... Việc nan giải là làm sao có nước uống? Nàng bỗng nghĩ: Tên mặt khỉ bắt nạt ta, tại sao ta không hăm dọa hấn?

Khi trở về phòng lấy thức ăn cho Duy Quang ăn xong, Thu Vân đập cửa gọi tên mặt khỉ. Hấn chạy tới, nàng bảo:

- Mỗi ngày người đem cho ta ba lần nước.

Hấn lắc đầu, nàng nói:

- Nếu người không làm theo ý ta, ta sẽ méc thượng cấp người những gì xảy ra trong đêm trước.

Tên nọ nghe nàng hăm dọa, hấn tức giận hầm hầm, song không dám trái ý, chạy đi lấy nước mang lại.

Thu Vân bắt bí được hấn, càng lên mặt:

- Lần sau người phải mang một ly nước đầy. Nước phải trong, ly phải sạch. Nếu ta uống vào nghe mùi hôi tanh ta sẽ méc thượng cấp người việc kia...

Lần đầu tiên trong đời nàng nói lời bất chính, lương tâm có phần hổ thẹn, song tự nhủ: *"Vớی bạn tham tàn gian ác ta không cần làm người chính trực"*

Duy Quang được ăn một bữa ăn ngon và đầy đủ, sinh lực phục hồi chút ít. Nghe nàng hăm dọa tên mặt khỉ với lời úp mở, chàng không hiểu nên hỏi:

- Hấn đã làm gì em vào mấy đêm trước?

- Hấn...Hấn...

Nàng không quen nói dối, ấp úng một lúc vẫn không tìm ra lời. Duy Quang thấy thái độ kỳ lạ của nàng, lo lắng hỏi:

- Hấn đã làm điều gì xúc phạm đến em chẳng?

- Hấn ...hồn láo với em!

- Tốt hơn em đừng nói chuyện với hấn nữa!

- Vâng! Em biết!

Sau câu nói nàng cúi mặt giấu vẻ sầu bi.

\*\*\*\*\*

Mười lăm ngày trôi qua, đã quá ngày kinh nguyệt, Thu Vân vẫn chưa có, trong lòng hoài nghi thường. Tâm trạng của nàng bây giờ không khác gì những người đàn bà kết hôn lâu năm mà chưa có con, trễ một ngày kinh kỳ, lòng rộn ràng hy vọng... Từ khi nàng lên lấy thức ăn mang về cho Duy Quang mỗi ngày ba lần, sau này còn tìm được bao nylon bỏ thịt cá mang về, Duy Quang được nuôi dưỡng đầy đủ, sức lực không suy nhược như ngày trước. Chàng đủ sức chịu đòn.

Tên Quản Giáo lưu ý thấy sức khỏe của chàng mỗi ngày không kém đi, mà lại còn có vẻ sung mãn, không bất tỉnh sau trận đòn, hấn ngạc nhiên lắm, mà không hiểu vì sao? Hấn không tưởng tượng nổi Thu Vân lên giấu thức ăn đem về nuôi Duy Quang, nên cho rằng Duy Quang đã quen chịu đòn roi. Hấn đổi phương pháp tra

khảo mới, bằng cách lấy sắt nung đỏ nướng lòng bàn chân của chàng. Duy Quang quá đau, ngất đi. Bọn hình sự lấy nước cứu tỉnh cho về phòng giam, chớ chúng không khiêng về. Mỗi bước đi Duy Quang đau đớn như bước trên đinh nhọn. Chàng không đi được, phải bò về. Trước tình trạng đó Thu Vân chỉ biết khóc và cầu nguyện!

Tối hôm đó Duy Quang bị đau nhức, không ngừng rên xiết. Thu Vân ngồi một bên rầu rĩ, bỗng sực nhớ đã hai lần nàng không có kinh kỳ. Nàng mừng rỡ kêu lên:

- Chúa ơi, Chúa đã cứu con rồi!

Duy Quang đang cắn răng đè nén cơn đau, nghe tiếng kêu mừng rỡ của Thu Vân, chàng mở miệng hỏi, mà hai hàm răng run lập cập:

- Có điều gì khiến em vui mừng?

- Cha ơi! Chúa cứu chúng ta rồi! Em chỉ xin Cha, trước mặt tên Quản Giáo nếu em có nói điều gì xảy ra giữa chúng mình, Cha đừng lên tiếng cãi chính nhé.

- Mà điều gì chứ?

- Nếu như em nói, em đã...

Đang lúc quá mừng rỡ vì nghi ngờ mình có thai, sẽ cứu Duy Quang khỏi nhà ngục, nàng quên mất đũa con là của tên mặt khỉ. Chừng nghe chàng hỏi, nàng tưởng trong bụng có chứa một hài nhi nửa người nửa thú, lòng kinh hãi tột cùng, ngã ngay xuống đất. Duy Quang không hiểu việc gì xảy ra, cố gắng kêu gọi Thu Vân tỉnh lại. Nàng lấy lại tri giác, nhưng không hiểu sao trong lòng có chút hờn giận, nên nhắm mắt nằm yên, mà miệng muốn nói: *«Phải chi đũa con trong bụng là của anh thì em là kẻ đang sung sướng, chớ đâu đau khổ như vậy?»*

\*\*

Nửa tháng liên tiếp Duy Quang không những chịu đòn bằng roi, mà còn bị đốt chân, đau đớn chịu không thấu! Thu Vân phải dứt cho chàng từng món ăn, từng hớp nước. Nàng nghĩ: *«Có lẽ tên Quản Giáo muốn hành hạ chàng chết trước thời hạn giao ước với mình.»*

Hôm ấy sau khi ăn sáng trở về không thấy Duy Quang trong phòng giam, Thu Vân biết chàng đang bị hành hạ trong phòng hình cụ, nên bỏ chạy trở ra. Tên lính mặt khỉ chụp cánh tay nàng giữ lại. Thu Vân bưng mặt giận nói:

- Buông ta ra! Người không buông ta sẽ kể với thượng cấp người lúc trước người cưỡng dâm ta. Ta có bằng chứng.

Tên nọ nghe nàng nói tráo trở, hoảng sợ buông nàng ra. Thu Vân chạy lên tầng lầu, nương theo tiếng la hét của tù nhân thì đến phòng hình cụ. Nàng tông cửa xông vào... thấy vô số tù nhân đang bị hành hạ. Kẻ bị treo lên cho bọn hình sự lấy roi quất, kẻ bị căng tay chân, nằm trên bàn cho bọn kia lấy sắt nung đỏ đốt v... v...

Thật là một cảnh địa ngục của trần gian! Tiếng la hét của tù nhân vang lên nghe thật khủng khiếp. Đầu óc Thu Vân quay cuồng muốn ngất.

Tên Quản Giáo tay chấp sau đít, đang nhìn bọn thuộc cấp hành hạ tù nhân với sắc mặt lạnh như tiền. Bất thần thấy Thu Vân chạy vào, mặt hấn nhăn lại, hỏi giọng hơi quạu:

- Nàng vào đây làm gì?

Thu Vân nói một hơi:

- Ông đừng hành hạ chồng tôi nữa! Tôi đã có thai hơn hai tháng rồi. Xin ông cho bác sĩ khám thai tôi. Nếu không đúng, ông có thể giết chồng tôi ngày hôm nay, không cần phải chờ đến thời hạn.

Duy Quang bị trói tay chân, đang nằm trên bàn, nghe Thu Vân nói những lời ấy với tên Quản Giáo rất lấy làm ngạc nhiên. Song chàng nhớ, nàng có dặn chàng chàng đừng cãi chính phản đối những gì nàng nói, nên chàng lặng yên nghe hai bên nói chuyện.

Tên Quản Giáo nghe nàng nói, hấn mím môi cười. Có lẽ hấn nghĩ nàng phịa chuyện gạt hấn để Duy Quang tránh đòn. Hấn nói:

- Việc này nàng có thể chờ đến giờ ăn trưa nói với tôi. Cần gì nàng phải gấp rút như vậy? Chỗ này nàng đâu được phép bước vô.

Thu Vân lớn tiếng:

- Chờ đến trưa nhờ ông hành hạ chồng tôi chết thì sao?

Hấn cười to:

- Thằng ấy giỏi sức chịu đựng lắm, không chết đâu!

Thu Vân tức giận:

- Ông hành hạ người đau đớn thế kia mà ông còn cười được sao? Ông có tim không? Nếu ông không có tim, làm sao biết yêu tôi mà buộc tôi làm vợ ông?

Hấn mơn trớn:

- Đối với nàng tim tôi mềm nhũn. Đối với tù nhân tim tôi chai cứng.
- Ông nên cho bác sĩ khám thai tôi ngay bây giờ và đình chỉ việc hành hạ chồng tôi tức khắc!
- Không gấp! Để lúc khác!
- Nếu ông không làm theo lời tôi, tôi tự tử chết ngay tại đây.

Nàng nói vừa chạy nhào vào lò lửa đang cháy phừng phừng... Hấn nắm tay kéo nàng giữ lại, nói:

- Được! Tôi sẽ làm theo ý nàng.

Vì hấn chắc chắn nàng không thể nào có con với Duy Quang trong tình trạng hằng ngày bị đánh đập như tù, nên mới chịu đưa nàng đi gặp bác sĩ. Nhà tù này có nhiều phòng và nhiều tầng. Và tầng trên cùng là phòng y tế, có phòng chứa thuốc men. Khi tên Quản Giáo đưa Thu Vân đến nơi đó, Thu Vân thấy trong phòng có hai người đàn bà. Một người mặc áo y tá, một bà mặc y phục thường và một người đàn ông mặc áo trắng, có lẽ là bác sĩ.

Người đàn bà mặc y phục thường thì Thu Vân vô cùng quen mặt. Chính là nữ bác sĩ Dương Kim Huệ. Bà vốn là một nữ bác sĩ khá nổi tiếng ở Saigon hơn 20 năm về trước, cũng là bác sĩ đỡ đẻ cho nàng khi sinh Vân Trường. Khi ấy bà còn trẻ đẹp, con của một gia đình giàu có miền Nam, du học ở Pháp về. Trong thời gian du học bà có nhân tình là đảng viên cao cấp của Đảng Cộng Sản trong nhóm «Mặt trận giải phóng miền Nam».<sup>5</sup> Cho nên sau một thời gian mở phòng mạch ở Saigon, bà trốn theo nhân tình đi vào chiến khu hoạt động cho Cộng Sản Hà Nội. Hiện tại dường như bà giữ một chức vụ trong chính quyền Cộng sản.

Thu Vân nhận ra bà, song có lẽ bà không nhận ra nàng? Dù vậy nàng cũng vui mừng lắm vì bà trong nhóm trí thức miền Nam yêu nước, bị Hồ Chí Minh lừa phỉnh như trường hợp của Thy. Ngày nay nhóm này ở vào cái thế phải theo họ, vì sợ bị họ thủ tiêu. Cho nên bà không thuộc bọn Cộng Sản tham tàn gian ác.

Tên Quản Giáo bất chợt thấy bà hấn hết sức ngạc nhiên, chào một cách trịnh trọng. Có lẽ bà viếng trại tù bất chợt, hấn không biết trước. Bà không nói chuyện với hấn, mắt chăm chú nhìn Thu Vân một lúc mới hỏi:

- Có phải bà là bà Thu Vân không?

Thu Vân mừng ứa nước mắt:

- Vâng! Chính tôi! Tôi nhận ra bác sĩ ngay! Tôi không ngờ bác sĩ cũng nhận ra tôi!

Bà mỉm cười nói:

- Thật lạ lùng! Hai mươi năm gặp lại bà, thấy bà không thay đổi nhiều. Con bà chắc nay đã lớn lắm rồi?
- Thưa, nếu nó còn sống nay đã 21 tuổi.

Bà nhíu mày:

- Sao? Nó đã chết? Bao giờ?
- Tôi không rõ bao giờ! Từ ngày quân cách mạng giải phóng miền Nam, mẹ con tôi thất lạc. Tôi nghĩ rằng nó đã chết.

Câu trả lời của nàng khiến bà ta thở ra, không nói gì.

Tên Quản Giáo thấy hai người đàn bà quen biết, mặt hấn thoáng vẻ lo âu. Hấn vội lên tiếng:

---

<sup>5</sup> Để có thể đưa quân xâm chiếm miền Nam gây chiến tranh, Hồ Chí Minh thành lập một tổ chức gọi là « Mặt trận giải phóng miền Nam », giao cho thành phần Cộng Sản người miền Nam lãnh đạo. Mục đích của HCM là lừa phỉnh thế giới, nói rằng: « đó là nhóm nổi dậy trong Nam chống chính phủ Saigon và người Mỹ ». Sự thật tổ chức này do HCM thành lập và làm theo chỉ thị Hà Nội. Thành phần nhóm này có một số không là đảng viên Đảng Cộng sản, nhưng vì bất mãn với chính phủ Saigon, bị HCM dụ dỗ: «Ngày nào lật đổ được chính phủ Saigon sẽ giao cho họ quyền cai trị miền Nam».

Tháng 4/1975 Saigon thất thủ, cuộc chiến thắng phần lớn là nhờ nhóm này. Nhưng Hà Nội gian xảo, tước quyền của họ bằng cách đặt họ vào những chức vị không có quyền hành và lần lượt loại trừ họ, hoặc thủ tiêu. Hiện nay nhóm người này ở vào thế phải theo, mặc dù đã biết rõ mình bị lừa phỉnh. Họ cũng như Thy, mơ ước thiên đường của Hồ Chí Minh để rồi dù còn sống hay đã chết cũng ôm nỗi căm hờn.



- Kính mời đồng chí Thứ Trưởng vào văn phòng tôi.

Bà sắp sửa bước đi, chợt hỏi Thu Vân:

- Bà làm gì ở đây?
- Tôi bị giam ở đây.
- Sao? Trong trại giam đàn ông? Vì lý do gì?

Câu hỏi của bà khiến tên Quản Giáo tái mặt. Thu Vân thừa dịp nói một hơi:

- Chồng tôi bị bắt vào đây mà không có tội gì. Sau đó tôi cũng bị giam chung với chồng đã hơn ba tháng rồi. Ông Quản Giáo buộc vợ chồng tôi phải có con mới được trả tự do, nếu không có con thì...

Tên Quản Giáo sợ Thu Vân nói toẹt chuyện hẳn buộc nàng làm vợ, nên vội chặn lời:

- Kính trình đồng chí Thứ Trưởng. Tội nhân khai là chồng bà này là một tu sĩ phản động. Sự thật hai người không phải là vợ chồng. Tôi có trách nhiệm nặng nề với thành phần phản động.

Câu nói sau cùng hẳn muốn nhấn nhủ nữ bác sĩ Dương Kim Huệ quyền lực của hẳn ở nhà tù này. Bà Dương Kim Huệ cũng biết rõ bà không có quyền hành gì trong các trại tù. Bà thở dài, toan bước đi. Thu Vân sợ bỏ dịp may, hoảng hốt nắm tay bà khẩn cầu:

- Xin Bà tin lời tôi nói thật. Chắc bà còn nhớ khi xưa tôi có nói với bà, chồng tôi du học ở Thụy Sĩ?

Bác sĩ Huệ gật đầu. Thu Vân nói tiếp:

- Chàng về nước được ít tháng thì Saigon bị...giải phóng. Thằng con tôi lúc đó đi thăm ông ngoại ở Mỹ Tho rồi biệt tích luôn. Chồng tôi phải đi khắp nơi tìm con, đã ba năm qua vẫn chưa có tin tức. Cách đây ba tháng, chàng vừa về tới nhà, vào lúc bọn lính của ông này đang rượt bắt một tu sĩ nào đó. Họ thấy chồng tôi thì bắt ngay và giam vào đây. Sau đó tôi cũng bị giam vào đây. Ông Quản Giáo giao hẹn...

Tên Quản Giáo nghe nàng nói đến đó, vội vàng xen vào nói lời giải thích với bác sĩ Huệ:

- Tù nhân ấy không có giấy tờ chứng minh là chồng bà này. Lại từ bên ngoài chạy vào nhà nhằm lúc quân lính đang bao vây rượt bắt tên tu sĩ phản động.

Thu Vân phân minh:

- Chồng tôi bị mất thẻ kiểm tra nên không thể trình ra.
- Nếu thẻ tại sao trong sổ gia đình cũng không có tên hẳn?
- Vì chàng mới về nước chưa kịp báo với quận làng. Còn ba năm qua mãi đi tìm con nên không thể khai vào sổ gia đình.

Câu giải thích của nàng không mấy ổn, nhưng bác sĩ Huệ dường như muốn giúp Thu Vân, nên hỏi tên Quản Giáo:

- Vậy đồng chí có bằng chứng: Tội nhân không là chồng bà này, mà là tu sĩ không?

Hắn cười nhạt:

- Việc đó có khó gì? Tôi cho bà này vào ở chung trong phòng giam là muốn xem họ đối xử với nhau thế nào? Nếu là vợ chồng thật thì dễ biết lắm. Và quả đúng như sự nghi ngờ của tôi! Gần ba tháng qua hẳn không dám đụng tới người đàn bà mà hẳn khai là vợ.

Thu Vân cãi lại:

- Ông làm rồi! Nếu chàng không đụng tới tôi, làm sao tôi có thai được?

Rồi quay sang bác sĩ Huệ, Thu Vân nói:

- Xin bà hãy khám thai tôi, sẽ thấy những gì tôi nói là sự thật. Hơn nữa ông Quản Giáo có hứa: "trong vòng ba tháng nếu tôi có con, chúng tôi sẽ được trả tự do". Tôi nghĩ, nay tôi đã có thai hai tháng rồi.

Bác sĩ Huệ hỏi tên Quản Giáo:

- Đồng Chí đã hứa điều đó với bà ấy chứ?

Đương nhiên hẳn không dám chối, vì Thu Vân còn giữ giấy cam kết của hẳn. Hẳn đành phải gật đầu.

Bác sĩ Huệ nói:

- Nếu thế thì khám thai cho bà ba, xem sao?

Vị bác sĩ trong phòng vụt xen vào, nói:

- Ở đây chúng tôi không chuyên nghiệp về sản khoa. Có lẽ bà...

Ông ta đang nói vụt nín im, chỉ vì cô y tá trong phòng đưa mắt lườm ông ta. Cô ta nói:

- Để tôi sẽ khám thai bà ta.

Thu Vân thầm đoán vị bác sĩ trong phòng là tù nhân, được phái làm việc ở đó. Cô y tá là nữ cán bộ, nên cô ta có quyền hơn bác sĩ tù nhân.

Bác sĩ Huệ hình như đã hiểu cục diện, bà đưa mắt hỏi tên Quản Giáo:

- Ý Đồng Chí thế nào? Có cần tôi giúp đồng chí việc này không?
- Thừa vâng! Nếu đồng chí có thì giờ, xin vui lòng giúp tôi.

Đương nhiên hẳn là người có học. Hẳn thừa biết bác sĩ Huê là bác sĩ chuyên môn về sản khoa mới có thể khám thai. Chứ như y tá của hẳn y học lem nhem, chích thuốc chưa lành. Còn bác sĩ tù nhân cũng không là bác sĩ chuyên khoa cho đàn bà. Bác sĩ Huê mỉm cười nói với hẳn:

- Không lâu đâu! Đồng chí hãy về văn phòng trước, tôi khám thai cho bà này xong sẽ đến gặp đồng chí để cho biết kết quả.

Tên Quản Giáo xuôi xi bước đi.

Bác sĩ Huê hỏi thăm đường kinh nguyệt của Thu Vân, chẩn mạch, khám tử cung... Bà cười tươi, nói:

- Đúng lắm! Bà đã có thai trên hai tháng rồi. Dù sao cần thử nước tiểu mới chắc chắn được.

Thu Vân mừng ra mặt. Bác sĩ Huê nói với cô y tá:

- Xin cô cho bà này cái lọ nhỏ để sáng mai lấy nước tiểu. Nếu cần, tôi sẽ cho người sáng mai đến đây lo vụ này.

Vị bác sĩ trong phòng nói với cô y tá:

- Nếu cô cho phép, tôi xin làm vụ này.

Cô y tá gật đầu. Bác sĩ Huê cười, bảo Thu Vân:

- Mọi việc gần như đã giải quyết. Xin bà yên lòng! Tôi sẽ can thiệp với ông Quản Giáo trả tự do cho vợ chồng bà.

Thu Vân cảm động nói:

- Ơn bà trọn đời tôi không quên.

Bác sĩ Huê nhìn nàng bằng ánh mắt hết sức thương hại. Bà lẳng lặng bước đi, không nói thêm lời gì nữa.

Thu Vân trở lại phòng giam với tâm trạng đau khổ, tuy ý nguyện được thành.

\*\*\*\*\*

Chiếc xe bí bùng của công an thả Thu Vân và Duy Quang giữa khoảng đường vắng teo. Bấy giờ cả hai mới biết mình còn sống, cả hai cùng ứa nước mắt. Những giọt lệ của họ lần này là giọt lệ mừng!

Duy Quang còn yếu lắm phải nằm bên lề đường, hai lòng bàn chân sưng to và lở lói. Chàng không thể bước đi được. Thu Vân mở vali xé áo của mình làm nhiều mảnh băng, băng vết thương nơi chân Duy Quang và nói:

- Khoảng đường này quá vắng không thể tìm ra xe. Cha nằm đây chờ em đi nơi khác tìm xe nhé.

- Em hãy đi nhanh, chớ để tôi chờ lâu.

Hơn bốn tháng bị hành hạ và khủng bố tinh thần, chàng trở thành con người nhu nhược từ tinh thần đến thể xác. Thu Vân biết chàng lo sợ bị bọn kia bắt trở lại, nên trấn an:

- Xin Cha an lòng! Em sẽ không vắng mặt lâu đâu!

Nàng nói xong bỏ chạy. Nàng chạy qua hai ba con đường thì tìm được một chiếc cyclo đạp. Leo được lên xe nàng phải thở một lúc mới nói được với người phu xe bảo ông ta chạy đến con đường Duy Quang đang chờ. Bấy giờ vào khoảng trời chiều, mặt trời đã ngã phương Tây, còn để lại tia nắng cuối cùng phía chân trời một màu đỏ ói thật đẹp!

Người phu xe vóc người mảnh khảnh, gương mặt thật trí thức. Dường như ông không quen với nghề nghiệp của mình? Chiếc xe chạy tới thật chậm chạp nặng nề. Thu Vân phải đi bộ. Duy Quang ngồi trên xe với vali quần áo của nàng. Khi tên Quản Giáo ký giấy trả tự do cho Duy Quang và Thu Vân hẳn không quên giao trả vali quần áo của nàng. Trước giờ cả hai lên xe rời nhà tù, hẳn nói với Duy Quang bằng giọng trầm trọng, gần như cảnh cáo:

- Ông đã có vợ và sắp có con. Tôi khuyên ông từ đây hãy ở nhà với vợ con ông. Đừng để tôi gặp lại ông ở tòa nhà này.

Duy Quang không biết Thu Vân đã dối gạt hẳn ra sao? Song nhớ lời căn dặn của nàng, chàng phải «vàng dạ» cho qua. Hẳn không nói lời nào với Thu Vân, ngoài cái nhìn tiếc rẻ. Hẳn biết hẳn không được nàng, tức hẳn đã thua. Nhưng hẳn có hãnh diện vì mình đã thắng về mặt chính trị. Bởi vì, tuy hẳn không giết Duy Quang, nhưng hẳn đã loại Duy Quang khỏi đời sống tu sĩ. Một linh mục đã có con thì không còn tín nhiệm của tín đồ được nữa! Hẳn biết rõ điều đó. Cho nên hẳn thua mà trong lòng khoan khoái chớ không phải phiền muộn. Trái

lại, Thu Vân thắng trận để sửa soạn cho mình cái chết. Cho nên nàng được cuộc mà trong lòng hết sức bi thảm.

Cuộc hành trình một người ngồi trên xe, một người chạy bộ theo, nên khoảng đường gần như bất tận! Trong khi Duy Quang nghĩ: «*mình sẽ ở nán lại nhà của Thu Vân một thời gian, chờ vết thương nơi chân hết đau, khi chàng đi được, mình sẽ lìa bỏ Saigon, xa lánh tên Quản Giáo nhà ngục, tiếp tục cuộc đời cao quý của mình*» Thu Vân thì suy tính: «*Về đến nhà nàng sẽ bán hết đồ đạc còn lại để có tiền mua thuốc trị vết thương và tắm bổ cho Duy Quang. Khi sức khoẻ chàng bình phục, nàng sẽ để chàng tự do ra đi. Sau đó nàng sẽ giải quyết đời mình bằng ống thuốc ngủ.*» Cả hai không ngừng nghĩ ngợi... Và xe cũng đến nơi!

Thu Vân đỡ Duy Quang đứng tựa nơi cổng rào nhà mình, móc ví lấy tiền trả cho người phu xe xong, lúc ngược mắt lên nhìn vào nhà bỗng thất thanh kêu lên:

- Trong nhà có người ở! Trời ơi! Ai đang ở trong nhà tôi?

Tiếng kêu của nàng lớn quá, khiến cho chàng thiếu niên độ 14-15 tuổi đang đứng tựa lưng nơi cửa, giật mình nhìn ra... Thấy người lạ, chàng thiếu niên chạy ra hỏi giọng cầu nhàu:

- Bà muốn tìm ai mà đứng ngay nhà tôi la lối?

Duy Quang không đứng vững được nữa, đã ngồi phệt xuống đất. Thu Vân run giọng hỏi chàng trai:

- Xin lỗi, tôi muốn biết chủ nhà này là...

- Là bố tôi! Là Trưởng Bót cảnh sát quận Hai. Bà muốn gặp không?

- Không! Không! Tôi làm nhà!

Chàng thiếu niên chợt trông thấy Duy Quang áo quần rách rưới dơ bẩn, mình mẩy đầy thương tích, hai bàn chân băng bó như người cùi, chàng ta nhún vai nói:

- Người này gớm ghiếc quá! Bà nên đưa ông ta đi chỗ khác cho nhanh, kẻo bố tôi trông thấy bắt bỏ vô bót đấy.

Thu Vân hoảng sợ nói:

- Vâng! Vâng, chúng tôi đi ngay.

Nàng cúi xuống đỡ Duy Quang đứng lên. Chàng cố gắng bước được vài bước thì ngã lăn xuống đất. Thu Vân xót xa nói:

- Tội nghiệp Cha quá!

Nàng nhìn quanh tìm xe. Nhưng người phu xe lúc nãy đã chạy xa rồi. Khoảng đường hiện tại vắng teo! Chàng thiếu niên vẫn còn nhìn chòng chọc hai người. Thu Vân lo âu nói:

- Cha ơi, gắng đi xa xa chỗ này, rồi Cha ngồi chờ em đi tìm xe để đi nơi khác.

Duy Quang hỏi:

- Đi đâu?

- Đi đâu?

Thu Vân lặp lại câu hỏi của Duy Quang. Chính nàng cũng không biết sẽ đi đâu? Nhà nàng ở đây đã bị người ta chiếm lấy. Tài sản cuối cùng của nàng đã thuộc về Đảng!

Nàng không tiếc gian nhà bị cướp, vì nàng không cần sống nữa. Nàng chỉ hận một điều là hiện tại nàng không có chỗ để cả hai tạm trú, để Duy Quang có chỗ trị thương. Nàng ngậm ngùi đáp:

- Em không biết phải đưa Cha đi đâu? Nhưng nhất định chúng ta phải xa lánh chỗ này.

Chàng choàng tay qua vai nàng nhích từng bước. Máu từ lòng chân chàng chảy ra ướt cả vải băng mà Thu Vân vừa mới băng cho chàng. Chàng cố gắng nhịn đau, mồ hôi cùng nước mắt úa ra cùng một lượt, nhưng kết quả chỉ đi độ mười bước. Duy Quang tuyệt vọng nói:

- Em ơi, tôi không thể nào tiến thêm được nữa! Xin em hãy bỏ tôi nằm chết ở đây.

Chàng nói vừa ngồi phệt xuống lè cổ. Nàng quỳ sụm trước mặt chàng, nghẹn ngào nói:

- Cha không thể chết ở đây! Cha phải sống! Cha còn nhiệm vụ với tín đồ, còn cuộc đời cao quý của Cha...

- Sức tôi đã kiệt lả rồi! Chắc tôi phải bỏ cuộc đời đêm nay. Thu Vân em! Trước khi chết tôi muốn cảm ơn em đã nhọc lòng lo cho tôi mấy tháng qua và tôi cũng muốn biết rõ sự thật về việc tên Quản Giáo trả tự do cho chúng ta.

Thu Vân lặng im không nói. Duy Quang hỏi:

- Có phải em đã nói với hắn, em đã có con với tôi? Đó cũng là điều kiện hắn buộc em?

Thu Vân gật đầu. Duy Quang hỏi tiếp:

- Một con người như hắn lẽ đâu dễ dàng tin lời nói của em mà không có chứng minh? Vậy em đã làm gì?

Thu Vân không dám nhìn chàng, cúi mặt giấu đôi hàng lệ. Duy Quang thấy nàng không muốn tỏ thật, nên nghiêm giọng nói:

- Tôi lấy danh vị của một linh mục yêu cầu em cho tôi biết tất cả những gì em đã làm và đã nói với hắn, không được giấu diếm, nếu em còn tôn trọng tôi.

Thu Vân ngẩng mặt lên, nước mắt đầm đìa:

- Lúc nào em cũng yêu quý và tôn trọng Cha. Chính vì thế mà em đã làm điều kiện hắn buộc.

- Nghĩa là sao?

- Nghĩa là em thật sự đã có thai.

- Không thể được! Tôi...

Giọng chàng vô cùng kinh hãi, không nói hết câu. Thu Vân lắc đầu:

- Dĩ nhiên là em không thể có con với Cha. Nhưng em đã nhờ tên lính gác dưới hầm...

Nàng tường thuật những gì xảy ra trong ba tháng ở nhà tù và cho biết đã dọn sẵn cho mình cái chết sau khi cứu chàng khỏi nhà lao. Nàng nói:

- Em đã làm thế vì muốn Cha sống còn. Vậy xin Cha hãy can đảm chống lại cơn đau của thể xác hiện tại, để có thể tiếp tục sống cho cuộc đời lý tưởng cao trọng của Cha.

Duy Quang không tưởng tượng nổi những gì Thu Vân đã làm cho mình. Chàng đo lường được nỗi thống khổ của nàng khi hiến thân cho tên mặt quỷ, sự đau đớn khi nàng tự gây thương thể cho mình để tìm thuốc trị thương cho chàng... Càng nghĩ, Duy Quang càng hổ thẹn, tự nghĩ: *"Bấy lâu ta tưởng mình khoác áo tu sĩ là trở thành con người cao quý thánh thiện. Nhưng sự thật ta chỉ có cái bề ngoài tu sĩ, mà không có tấm lòng cao quý như nàng. Ta không có sự hy sinh vô lượng vô biên của nàng!"*

Căn bản của tình yêu là sự hy sinh. Không có sự hy sinh tình yêu không còn giá trị của nó. Khi xưa Chúa Jesus yêu nhân loại đến nỗi hy sinh chịu chết trên thập tự giá để chuộc tội cho nhân loại. Cái chết ấy chứng minh tình yêu vô lượng vô biên của Ngài. Mười mấy năm qua ta yêu nàng, nhưng ta không dám hy sinh cuộc đời ta cho nàng, trong khi nàng dám hy sinh mạng sống của nàng cho ta! Có tiếng sĩ tử từ đáy lòng chàng vang lên: *"Duy Quang ơi, người là một thằng đàn ông vừa ích kỷ, vừa hèn nhát. Trong nhà ngục người không dám khai thật mình là tu sĩ để không bị giết, mặc kệ cho nàng phải vào sống trong ngục tù vì người. Rồi người sợ lương tâm mình cắn rứt, nên tự cho cái sống của mình quan trọng hơn người khác. Lúc nào trước mặt nàng người cũng cho mình ở vào cái thế cao trọng hơn. Thật là buồn cười cho người!"*

Xấu hổ cùng cực, Duy Quang bật khóc, nói:

- Tha tội cho tôi, Thu Vân! Tha tội cho tôi! Mười năm tu học, 18 năm làm Linh Mục, nhưng tôi chưa thấu triệt bài học của Chúa, bài học: "Tình yêu và sự hy sinh". Khi xưa Chúa Jesus nào có mặc áo tu như các thầy tế lễ Do Thái? Chúa hiến thân là một người thường, nhưng bởi tấm lòng cao quý của Ngài chuộc sự công bình, yêu người nghèo khổ, che chở kẻ yếu thế, nâng đỡ kẻ bị khinh khi... và sự hy sinh tội cùng của Ngài cho nhân loại, đã đưa Ngài lên ngôi vị chí tôn cao cả của loài người. Xem thế, tu là có tấm lòng cao quý đối với người, hy sinh cho người. Điều này chính em đã làm cho tôi. Em thật cao trọng hơn tôi! Tôi...

Thu Vân toan ngắt lời chàng, song chàng vội vàng tiếp:

- Xin em cho tôi được thú tội với em. Tôi có tội to lớn là yêu em mà để em bơ vơ cô độc mười mấy năm dài. Những Mục Sư Tin Lành đều có vợ con, nhưng cuộc đời họ cũng hiến dâng cho đạo. Bấy lâu nay tôi không dám sống cho em, không phải vì đạo, mà vì tôi. Tôi nghĩ rằng: *"Khoác lên mình chiếc áo nhà tu tôi được người người trọng vọng. Lo việc đạo, khi chết tôi được vinh dự ngồi bên cạnh Chúa trong nước Thiên Đường".* Ấy là lòng ham muốn cái tốt cho mình, chính là lòng ích kỷ, chứ không phải lòng tu! Cho nên không những tôi không xứng đáng mặc áo tu nữa, lại càng không xứng đáng nhận lãnh tâm tình của em, mà tôi cũng không thể chết được! Tôi phải sống để chuộc tội với em. Em có bằng lòng cho tôi cái cơ hội chuộc tội không?

Thu Vân nghẹn ngào:

- Em yêu anh, Duy Quang! Em yêu anh! Anh không có tội gì đối với em cả!

Duy Quang hỏi:

- Em thật sự không oán trách anh? Em bằng lòng cho anh cơ hội chuộc tội?

- Phải!

- Nghĩa là em cho tôi được phép yêu em và làm chồng em?

Thu Vân gật đầu. Duy Quang cảm động nói:

- Cám ơn em!



Thu Vân nhủ vào lòng chàng. Chàng mở hai tay ôm nàng. Môi họ tìm nhau... Nụ hôn này trọn vẹn hạnh phúc. Nụ hôn ấy giúp họ quên đi những khốn khổ của 120 ngày chốn tù đày. Nụ hôn này khiến cả hai tìm được sinh lực để sống. Chàng tha thiết nói:

- Em yêu quý! Từ đây anh sẽ sống cho em, cho tình yêu của chúng mình.
- Và cho Chúa nữa!
- Phải! Có người vợ với tấm lòng cao quý như em, anh có thể làm tất cả việc lợi ích cho đời cho đạo cho quốc gia.

Tình yêu và ý sống bừng dậy trong người, Duy Quang nghe cơn đau của thể xác như không còn nữa! Chàng vịn nàng đứng lên, nói:

- Đi em! Chúng ta tìm một chỗ nghỉ tạm đêm nay. Ngày mai mua được thuốc, vết thương anh bớt hành hạ, chúng mình sẽ rời bỏ thành phố này. Anh tin với tình yêu và ý chí của chúng ta sẽ hợp thành sức mạnh, giúp ta chống nổi mọi áp lực của bọn hung bạo vô thần.

Chàng choàng tay ôm vai nàng, cả hai sóng bước.

Ngày tàn!

Cuộc sống lứa đôi của họ bắt đầu...

(tạm ngưng)

(Câu chuyện này không có đoạn cuối. Nhân vật trong truyện còn sống trong thiên đường này, hoạn nạn còn có thể xảy ra trong đời họ.)

Huỳnh Dung

1988

\*Độc giả muốn biết Vân Trường còn sống hay đã chết sau ngày Cộng Sản chiếm miền Nam, xin đọc:  
**LL12 nữ điệp viên CPQ và Song điệp LL12 & VT001 của Huỳnh Dung**

\*

Độc giả yêu quê hương? Yêu văn chương? Yêu nhân vật trong truyện? Và mến mộ tác giả? Hãy vì sự cống hiến và hy sinh của tác giả cho Văn Hoá VN, giới thiệu và quảng bá với đồng bào trong nước và hải ngoại đọc: [www.huynhdung.com](http://www.huynhdung.com)